DÉPÔT LÉGAL — LE DIRECTEUR GÉRANT — LA VOIX DU PEUPLE TIẾNG-DÂN ANNAM — 11339

NĂM THỨ SÁU SỐ 468 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年二月初六日 — NGÀY THỨ BẢY 12 MARS 1932

• GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.80	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

聲 La Voix du Peuple 民

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN ĐÌNH-PHIÊN

BÁO-QUÁN
Số 123, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 82
Giây thép: TIENGDAN – Huế

Thánh-nhân không có cái «ta» riêng.

THIỆN VỚI ÁC CŨNG VÌ MỘT CHỮ «NGÃ» (我 ta)

«Ngã» (我) là chữ Tàu, tiếng nước mình gọi là ta. Theo hiền triết đã giải thì chữ «ngã» có hai nghĩa: một là đứng một mình, như những câu: «Ta muốn nhân thì nhân đến ngay» (我欲仁斯仁至矣), «Ta không phải sinh ra mà biết, nhờ học mà biết» (我非生而知之者也, 學而知之者也). Chữ «ngã» ấy là độc lập, tự đứng một mình không cần có đối phương mà vẫn cứ thành là «ngã». Còn một nghĩa là tương đối, đối với người mà «ngã» đứng về một bên, tức là người với ta, như câu: «Không muốn người gia cho ta điều gì, thì ta cũng không nên gia điều ấy cho người» (我不欲人之加諸我也, 吾亦欲無加諸人), cùng: «Mầy làm mầy, ta làm ta» (爾為爾我為我), đấy là «ngã» đứng về địa vị tương đối.

Nhân chữ «ngã» có hai nghĩa như thế, mà tự trong nó mới nảy ra thiện với ác hai đường khác nhau:

«Ngã» vì sao mà thiện? Nguyên trời đất nắn hình ta và phú cả tánh linh cho ta. Tai ta, ta nghe; mắt ta, ta thấy; miệng ta, ta nói; óc ta, ta nghĩ; tay chưn ta, ta hành động; ta vẫn là ta, chẳng cần gì đến ai, chỉ trông cậy ở lương tri lương năng của ta, trên trời dưới đất mà ta đứng vào giữa làm một cái «có» có giá trị không thiếu được. Suy cái «ta» nhỏ ra làm cái «ta» lớn, đối với người ta thấy ai cũng là anh em cật ruột mà không thấy cái giới hạn gì gọi là người với ta; ta hưởng hạnh phúc mà ta muốn cho ai cũng cùng hưởng hạnh phúc, ta trừ mối họa hại mà ta muốn cho ai cũng không mắc phải họa hại; dời non lấp biển, cởi gió đuổi mây, nói tóm lại là làm hết sức mình cho công nghiệp của đồng loại ta vẻ vang lừng lẫy giữa trời đất. Như vậy thì cái «ta» ấy tức là chữ «ngã» mà thầy Mạnh-Tử đã nói: «Muôn vật đều đủ trong mình ta» (萬物皆備於我矣). Kể dọc thì trên dưới mấy ngàn năm, kể ngang thì năm châu bốn biển, đâu cũng bao quát vào trong phạm vi nó; tuy ngoài hình xác, có cái giới tuyến «người với ta» mà trong cõi tinh thần trước ta là tổ tiên, sau ta là con cháu, ngoại ta là các nòi các giống, đều chung một cái «ta». Sáu cõi chung lại một nhà, loài người đều là đồng loại, đều đứng nhau một mực bằng phẳng phăng phăng, chẳng có gì là bờ là bậc. Cái «ta» ấy sang trọng và rộng rãi là giường nào! mà không phải là đứng đầu cả trăm điều thiện hay sao?

Cái «ta» như trên thì tốt thiệt, vì cái «ta» của trời đất phú cho mình, làm được hoàn toàn không khiếm khuyết chút nào. Xưa nay thánh hiền hào kiệt có công đức trên lịch sử loài người, chẳng qua làm trọn cái nghĩa vụ «ta» ấy, chớ chẳng có gì khác. Song chúng ta phải biết cũng thì một chữ «ta», mà một đường điều thiện vẫn to lớn, một đường điều ác cũng rất dữ dội. Cái «ta» sau là cái «ta» mà trong con mắt ta nhìn thấy trên đời, tức là cái «ta» xác thịt, cái «ta» nhục dục.

Ghê gớm thay cho cái «ta» sau nầy! rơi đất oe oe vài tiếng thì cái «ta» nhục dục ấy nó đã theo cái «ta» lý tánh mà đồng thời chui vào trong bộ óc ta, lần lần nó bành trướng ra mà làm cho cái «ta» lý tánh phải tiêu mòn che lấp. Chẳng bao lâu mà thấy rõ cái bờ «người với ta, mầy với ta» càng ngày càng cao càng rộng, vạch hẳn cái giới hạn chia rẽ ấy ra. Đầu tiên chỉ tưởng có cái «ta» mà thôi, thình lình trong con mắt thấy có «người», lại thình lình mà thấy có «mầy». Đã thấy và biết có cái «người» với «mầy» ở bên kia cái «ta» với «tao», tự nhiên nảy ra cái lòng «vì ta», tức là tự tư tự lợi. Từ đây, trăm phần được chi muốn thu về bên cái «ta» với «tao», mà cái gì mất thì khuân mà trút hết thảy cho bên «người» với «mầy», nhỏ từ miếng ăn ngon, tấm mặc ấm, lớn cho đến bao nhiêu vật sản và quyền lợi trong vũ trụ, đều muốn rinh hết vào cái túi không đáy là cái «ta, tao» nầy mà chẳng muốn ai kia chia một mảy may gì ráo. Mối ác mới từ đó mà lần lượt diễn ra.

Phỏng như trên đời nầy chỉ có một mình mà thôi thì tai hại chưa mấy. Nhưng khốn vì không có thế được. Mình có cái «ta» của mình, thì người cũng có cái «ta» của người; vì cái «ta» của ta với cái «ta» của người, rẽ ra cái bờ phân biệt, thành ra ghen ghét nhau, xung đột nhau. Gốc đầu chỉ một cái «ta» mà lần lần nảy ra vô số cái «ta». Đường hơn lẽ kém, đây được đó thua, ai ai cũng dành phần hơn cho cái «ta» riêng của mình, mà trên thế giới nầy gây ra không biết bao nhiêu là tội ác «gà chọi nhau vì hột thóc, muông húc nhau vì miếng mồi». Cái họa «máu sông xương núi» suy nguyên mối thủ ác, không phải cái «ta» đó gây ra hay sao?

Muốn chữa điều ác mà kéo lại điều thiện cho cái «ta» thì nên thế nào?

Cái ác nói trên, suy nguyên chỉ bởi lòng «vì ta» mà sinh ra. Nói cho rõ tức là cái «ta» riêng. Cái «ta» riêng gây ra điều ác thì muốn trừ điều ác ấy mà làm ra thiện, không có phương pháp gì tốt hơn là làm thế nào cho thành cái «ta» chung. Mà làm ra cái «ta» chung nầy tức là theo câu danh ngôn mà hiền triết đông tây đã khuyên bảo người đời: «Cái gì ta không muốn cho ta thì đừng thi ra cho người». Bắt đầu từ đó mà thực hành thì chỗ «vô ngã» của đức Khổng tử, «vô ngã tưởng» của phật Thích-ca, mà cho đến cái cõi «chúng sinh bình đẳng» của đức Gia-tô đã giạy, dầu là xa rộng mà cũng có ngày đạt đến được.

S. N.

ĐỐT NHÀ MÀ CŨNG CÓ CHUYÊN NGHỆ SAO?

Gớm cho con ma «Lợi»

Người ta nói người Huê-Kỳ có tánh háo kỳ nên xứ họ hay sanh ra chuyện lạ. Mà thật thế. Lâu nay ta nghe những chuyện «ngộng» phần nhiều ở nước Huê Kỳ. Báo công Luận số 2164 có đăng tin rằng: «Ở Tòa án New York có xử mấy «vụ đốt nhà. Ai cũng biết người Mỹ «cái gì cũng có bảo kê. Gần đây trong «một thời gian ngắn ngủi mà các «hãng bảo kê phải bồi thường cho tài «chủ 12 triệu rưởi quan. Các hãng «tức mình phát đơn kiện tài chủ, «thành khám phá ra vụ án nầy:

«Tên Josep Eisentein là một tay «thiện nghệ đốt nhà khai trước tòa «án rằng: Các thân chủ mình phần «nhiều là đại thương gia ở thành «phố, tới khẩn cầu mình đốt nhà để «lãnh tiền bảo kê bồi thường; xong «một vụ thì anh ta lãnh được 75.000 «quan. Anh ta có phát minh được «cái máy có thể trong một phút làm «tiêu ra tro một căn nhà như chơi».

Chuyện một cái nghề đốt nhà để lấy lợi là một điều lạ; đốt nhà mình đi để lấy lợi lại là một điều lạ nữa. Song trong có một lẽ không cho người đốt nhà là lạ, mà lạ cho người có nhà cho đốt, do cái lòng «muốn» của họ, nghĩa là làm việc có lợi cho mình. Đến ở xứ ta lại có chuyện lạ hơn kia: Ta thường thấy trong nhà quê hay có đám nằm vạ, lại có kẻ đem mình làm mạng cho người khác. Tới một bước nữa, có kẻ làm cho người hư nhà nát cửa vì lời vu của mình mà mình cũng không được lợi gì. Ấy là chủ ý hại người mà không cần gì lợi mình. Tâm lý ấy không phải là hơn người Hoa Kỳ sao!

Nhật láu thì tàu cũng khôn

Trong việc chiến tranh, phải có sức mà cũng phải có trí thì mới mau hơn được. Bởi thế nên mỗi khi có chiến tranh, tin thiệt thì ít, mà tin bịa đặt thì nhiều. Vừa rồi các báo đăng tin Mã-chiếm-Sơn bị ám sát, chúng tôi nghe thì nghe, chớ tin thì không tin. Biết đâu không phải do người Nhật bịa đặt ra để phỉnh gạt người Tàu.

Nay lại thấy tin người Trung hoa nói rằng tướng Hình Nhật bị giết. Cũng vậy, nghe thì nghe mà tin thì không. Biết đâu không phải là cái trí của người Tàu.

Còn ma vật-chất với ông thần lương-tâm

(Giấc mộng lạ lùng của quan Tham R.)

(Tiếp theo)

Chủ — Quyền lợi người vào hội được hưởng như thế, vậy có buộc cái nghĩa vụ gì không?

Khách — Có chớ, song chỉ vài điều dễ dàng, ai cũng có thể làm được, mà ở xã hội Việt nam ta, người ta đã làm chán ra.

Chủ — Điều gì, ngài cho biết, xem tôi có thể làm được không đã?

Khách — Nầy, tôi nói thực cho quan nghe:

1°) Những phường tham nhũng đê tiện mà bọn thiếu niên như quan thường hay công kích lâu nay, thì nay phải tán dương và cổ động cho nhiều thêm lên;

2°) Những nhà chí sĩ vì nước quên mình, mấy lối nay thường hay nói đến và sùng bái ca tụng, nay tuyệt nhiên không được nhắc đến và không nói đến chuyện thương nước ích nòi như trước nữa;

3°) Gặp nhịp phong triều lộn xộn, thấy nhà nào có máu mặt, hay là có thù hiềm ai, thì cứ kiếm chuyện mà vu cho họ, rồi đi báo và lập công;

4°) Bất kỳ việc gì không được nói sang hèn, hễ được tiền thì cứ làm thẳng tay, người nào có tiền đưa ra ngoắt ngoắt, cứ ngong đuôi chạy lại, bất vấn thiên địa gì ráo.

Đấy mấy điều như thế mà quan vui lòng làm, thì muốn lên trời, cũng có tàu bay cho quan đi, kể gì hạnh phúc tầm thường kia.

Quan Tham ngồi nghe có ý khinh bỉ, tự chắc mình không khi nào làm được sự đê hèn như thế, song nghĩ là người thử mình nên trả lời yêm yêm:

— Cám ơn ngài, song xét lại tài tôi không làm được những điều qui hội đã buộc đó.

Khách — Ừ, quan để rồi xem!

Nói thế rồi bước ra, bước lên ô-tô dong mất. Quan Tham đang ngồi suy nghĩ thì nghe có tiếng đâu trong não dội ra một cách nghiêm trọng:

«Chết đó! chết đó! nó là con ma vật chất tới khuấy dỗ mầy đó. Từ nay nó tới thì đóng cửa lại, không thì nó bán cả thân danh của mầy, mà nhân cách của mầy cũng phá sản nay mai, chớ chẳng chơi!»

Quan tham nghe mấy tiếng nạt ấy cũng tức thì nổi giận la lớn:

Ma vật chất! ma vật chất! cái mặt vô sỉ như thế mà dám tới dụ ông hả! mầy còn tới nữa, ông bảo bồi vác chủi mà đuổi ra.

Tiếng quan la lớn. Bà nằm trong phòng nghe chạy ra lại vỗ thức quan giậy, quan mở mắt trông, trong miệng còn lầm bầm hai tiếng: «vật chất»... Ngồi yên một hồi, quan mới nghĩ ra cái tiếng nạt sau là tiếng của ông thần Lương tâm mình. Bà hỏi, song quan chỉ nói nằm chiêm bao, chớ không nói rõ đầu đuôi câu chuyện.

Giấc chiêm bao ấy xảy ra trong lúc quan mới làm việc trên một năm. quan vẫn ghi nhớ trong não, song quyết mình không khi nào hạ xuống mà bán rẻ nhân cách như thế.

Nhưng khốn nỗi!...

Trò đời thay đổi mà biển dục không bờ, tâm địa của loài người cũng khó giữ cho được trước sau một mực. Kế đó quan đổi sang sở khác, lương bổng thăng trên trăm. Về sự giao du trong bạn bè, đâu tiên cũng sắm ít đồ chưng cho đẹp coi. Về phần bà cũng phải ứng thù trong bạn của bà. Sinh con ra cũng phải nuôi người vú; cách nhà sang trọng, cũng phải thuê bồi, để sai khiến. Nhiều khi bạn mời đi ăn tiệc xem hát, hai vợ chồng cũng phải đi, đã ăn của người ta cũng phải lo trả cái nợ miệng cùng nợ chơi ấy. Từ đó lương bổng tính ra xấp hai năm trước (là nhịp năm chiêm bao trên), mà tiêu vẫn không đủ. Nói cho phải ở sở quan hiện làm việc đó, nhiều điều can thiệp trong quan trường và dân sự, đâu tiên quan làm việc bổn phận mà người ta cũng cung đốn vật nầy vật nọ, có khi cũng có tiền bạc, nhiều lần thành quen. Quan muốn từ chối mà Bà cứ bảo tặng nên quan cũng phải nhận lấy. Phần tiêu càng ngày càng tăng mà tiền vào cứ thấy không đủ, có hồi

(Xem tiếp trang 3 cột 3)

Mộng Giác

LỊCH-SỬ NƯỚC HOA-KỲ

CHƯƠNG THỨ NHÌ: Thời kỳ độc lập (1763-1789)

Vào khoảng cuối thế-kỷ 18, thuộc địa Anh ở Bắc-Mỹ tính cả thảy là 13. Nhân dân rành là người Anh, tính cả chừng hơn 4 triệu người. Trong số ấy, có gần 70 vạn mọi đen ở châu Phi đưa sang làm nô lệ.

I — Nguyên-nhân cuộc cách-mạng. — Anh cát Lợi xưa nay vốn một nước chỉ trọng về mặt thương mãi kỹ nghệ. Tổ chức thuộc địa ở Bắc-Mỹ mục-đích cốt để rộng thị trường cho thương mãi, tìm nguyên liệu cho kỹ-nghệ. Bởi vậy, 13 thuộc địa Anh ở Bắc-Mỹ, bề trong tuy được tự trị, mà bề ngoài, nghĩa là bao nhiêu những sự trọng yếu về thương mãi, đều phải tuân theo mệnh lệnh của triều đình Anh cả. Đó là cái nguyên nhân xung đột thuộc địa với mẫu quốc. Năm 1765, Nghị viện Luân-đôn bỏ thăm thi hành «đạo luật con tem» (loi du timbre). Đại ý đạo luật ấy là bắt dân thuộc địa Bắc Mỹ dùng giấy tin chỉ của chánh phủ Anh để làm đơn trương. Như thế là thuộc địa bị nghị viện Luân-đôn chuyên chế (tại nghị viện Luân đôn, thuộc địa không có người thay mặt).

Thuộc địa bèn giấy lên phản kháng, lấy ông Samuel Adams và ông Patrick Henry làm lãnh tụ. Bao nhiêu giấy tin chỉ ở Anh chở sang, họ đốt sạch; họ lại thông đồng với nhau để làm đơn trương bằng giấy thường. Thấy như thế, chánh phủ Anh phải bãi đạo luật con tem. Sang năm 1767, Triều đình Anh lại thi hành đạo luật Townshend (đánh thuế hóa vật thuộc địa Bắc Mỹ), dân thuộc địa phản kháng thì triều đình đem binh sang giẹp. Giẹp xong, binh lính Anh đóng đồn đóng lũy ở luôn lại Bắc Mỹ. Một bên lính vua, một bên dân thuộc địa, hai bên xung đột nhau luôn. Đến năm 1774, (ngày 5 tháng 9), hết cả 13 thuộc địa bèn cử nghị viên họp tại Virginie để tuyên bố chủ nghĩa độc lập. Cuộc chiến tranh Anh Mỹ gây ra từ đó.

II — Cuộc chiến-tranh Anh Mỹ. — Dân thuộc địa tuy nghèo mà hăng; binh lính của chánh phủ vốn mạnh nhưng ở xa mà đến, lương phạn thường bị trắc trở. Lại thêm tướng của Thuộc địa là ông Washington (Hoa thịnh Đốn) cầm binh rất giỏi. Đã vậy mà ba nước Âu châu lại còn đến giúp sức cho thuộc địa Anh: nước Tây ban nha vì cái thù bị Anh đã đoạt eo biển Gibraltar; nước Hà lan vì muốn dành quyền lợi thương mãi của Anh; nước Pháp vì cái thù bị Anh đã lấy mất thuộc địa của mình khi trước. Hai bên đánh nhau đến năm 1783 tới các thuộc địa mới được toàn thắng. Chiếu theo hòa ước ký tại Paris ngày 3 novembre năm ấy, 13 thuộc địa của Anh ở Bắc Mỹ được độc lập mà dựng thành nước Hoa-kỳ.

III — Buổi ban khai. — Khi Hoa-kỳ lập quốc xong, còn có ba vấn đề rất trọng chưa kịp giải quyết: một là vấn đề đất hoang, hai là vấn đề «điền chủ mới», ba là vấn đề chánh thể.

Chiếu theo hòa ước ký tại Paris đã nói ở trên, từ Thái bình dương đến Đại tây dương về mặt nam của xứ Bắc Mỹ đều là đất của Hoa-kỳ cả. Địa diện của 13 thuộc địa khi ấy chỉ nằm ở phía đông cả, suốt phía tây đều là đất hoang. Chánh phủ Hoa kỳ bèn thi hành đạo sắc lệnh năm 1785 lấy đất hoang ấy làm của quốc gia, rồi chia ra bằng «lô» để bán cho nhân dân làm đồn điền.

Bởi vậy, người tứ phương đua nhau đến rất đông, người Anh có, mà người Ý người Đức v.v. cũng có. Đó là hạng điền chủ mới. Người nhiều thì phải mưu đến việc chánh trị. Chánh phủ Hoa-kỳ bèn thi hành đạo sắc lệnh năm 1787 cho hạng điền chủ mới ấy lập ra nước nhỏ cũng ngang quyền như 13 nước nhỏ cũ (13 thuộc địa cũ), nhờ thế, Hoa kỳ có thêm được 35 nước nhỏ mới.

Hoa kỳ khi lập quốc chỉ có 13 nước nhỏ, sau lại thêm 35 nước nhỏ nữa; tính cả là 48 nước nhỏ. Chiếu theo cuộc lập hiến của Hoa kỳ, các nước ấy được tự trị bề trong. Trên cái quyền tự trị ấy, có một quốc gia chung. Quyền lập pháp thuộc về một hạ nghị viện (số nghị viên của các nước nhỏ, ít hay nhiều tùy theo số dân của các nước ấy) và một thượng nghị viện (không kể rộng hay hẹp, mỗi nước nhỏ được cử hai nghị viên). Quyền hành pháp thuộc về một vị tổng thống do dân cử lên trong bốn năm. Nói về tòa án, trên hết cả các tòa án có một tòa thượng thẩm. Nói tóm, chánh thể của Hoa kỳ là một nước dân chủ liên bang.

B. L.

VẠN-VAN

Lữ trung dạ cảm

Một màn tranh vẽ nét tiêu sơ,
Muôn giặm non sông luống mập mờ.
Tan hợp tình người bèo dội nước,
Được thua đường thế cuộc xoay cờ.
Tỉnh hồn canh điểm ba hồi trống,
Ngắm cảnh lòng xe mấy đoạn tơ.
Trên đa đèn khuya hiu hắt ngọn,
Rượu tàn ngâm nhẩm mấy câu thơ.

H. C.

Đêm chơi trên sông Đa

Đêm thanh gió mát cảnh sông Đa,
Dưới nước trên trời giữa ấy ta.
Muôn giặm sáng soi gương thẳng nguyệt,
Một chèo chống chỏi hội phong ba.
Trầm luân biển cả kia ai lấp,
Tế độ bờ kia gẫm chẳng xa
Ghềnh lại trên đường danh lợi nọ,
Dập dìu ngựa lại lại xe qua.

T. C.

Ghê đời

Sự đời càng thấy lại càng ghê,
Cái gánh giang sơn gánh nặng nề.
Bảy thước đã mang thân vũ trụ,
Ngàn thu toan trả nợ tu my.
Chông gai chả quản đường đời khó,
Danh lợi chưa muồi giấc ngủ mê!
Phận sự thế nào lo đấy chớ,
Mấy tuồng sấm [illegible] khắp nơi kia!

Ng. D.

Cải chánh

Số báo 467 ra ngày 9 mars vừa rồi, về mục vận văn, câu kết bài thơ «bùng binh»:

Chừng đã đừng thời phải đập mỵ, in lộn «*đập ra*», nay cải chánh.

https://tieulun.hopto.org

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN
HÚT THUỐC LÁ
JOB

THỜI BÌNH

DƯ - LUẬN ANH MỸ ĐỐI VỚI CUỘC TRUNG NHẬT XUNG-ĐỘT

Cuộc Trung Nhật xung đột ở giữa Tô giới Thượng-hải, lâu nay liệt cường điều đình có ý lôi thôi mà không được cang quyết. Lạ gì, hai cọp vật nhau, tất có một con bị thương; ngao với cò bấu nhau thì bác chài được lợi. Thái độ liệt cường, đại để cũng đứng nơi địa vị bàng quan mà chực thu mối lợi bác chài chớ chẳng có gì lạ. Mới rồi Quốc vụ khanh nước Mỹ có một tờ phát biểu tỏ ý muốn Anh cùng Mỹ hợp tác để ứng phó cuộc biến ở Viễn-đông. Nếu không thì nước Mỹ phải khoách trương hải quân Thái-bình dương đặng tăng thêm tài thực lực phòng ngự v.v... Ý kiến ấy phát biểu ra, dư luận phê bình rất là náo nhiệt. Lược thuật đại khái như dưới:

Các báo Mỹ bình luận rằng: Quốc vụ khanh đối với Anh Pháp về thái độ không tích cực tán đồng với nước Mỹ, đặng ủng hộ oai quyền của công ước chín nước đã ký, tỏ ra cái vẻ thất ý. Các báo Luân-đôn thì nói tờ phát biểu của Quốc vụ khanh Mỹ, rất dần khởi tấm lòng tán thành của xã-hội Anh, vì vô luận nước nào, đã ký tên vào, thì phải đảm nhận và tôn trọng những điều trong tờ ước. Không thế thì khiến cho những nước tín dụng điều ước ấy phải chịu nỗi khó khăn. Vả chăng, Nhật-bản đáp phúc lời khuyến cáo của Quốc Liên cũng nói tán trợ hòa bình, thế mà trước khi gây chuyện ở Mãn-châu không thông cáo với nước nào, nay lại công nhiên khai chiến tại Tô-giới Thượng-Hải và viện cái lệ năm 1927 nước Anh có phái binh đến Thượng hải làm cái chứng trước, thật là trái với sự thực. Năm 1927 Anh có phái binh sang, song trước có thông cáo với Quốc Liên, và chỉ hành động trong phạm vi bảo hộ kiều dân mà thôi. Nay Nhật-bạn lại mượn Tô giới làm nơi căn cứ dụng binh, nếu cuộc biến kéo dài ra thì công ty thế giới có ai cho Nhật-bản là phải đâu. Huống Nhật-bản đầu tiên chỉ khiêu chiến với một địa phương Trung-quốc mà thôi, nay lại khiêu chiến với toàn cả Trung-quốc. Thế là đối với điều ước «Liệt cường đối Hoa nhứt trí hành động» Nhật-bản đã vi bội hẳn.

Lại một tờ báo Luân-đôn về đảng tự do nói rằng: lời phát biểu của Quốc vụ khanh Mỹ rất là quan yếu, sự hành-động của Mỹ ở Viễn-đông mà bị trở ngại là tại cái thái độ do dự của các nước Âu-châu. Vậy vấn đề hợp tác ở Viễn đông trình, độ thế nào chỉ xem chánh-phủ Anh có dung nạp ý kiến của Quốc vụ khanh cũng không mà đoán.

Đối với ý kiến Mỹ, các báo đều tán đồng như trên, duy có báo Nhật là tỏ ý bất bình, nói rằng: lời thanh minh của Mỹ, không những không lợi gì với thời cuộc, chỉ khêu mối ác cảm của nhân dân Nhật-bản, và tăng thêm cái sức kháng cự của quân Trung-hoa, làm cho cuộc rắc rối càng kéo dài ra mà thôi.....

Cuộc Trung Nhật đánh nhau, ai cũng nhận là có quan hệ đến toàn cuộc thế giới. Đã mấy tháng nay chỉ thấy 2 nước đương đầu chạm nhau, còn liệt cường chỉ đứng vào địa vị điều đình. Gần đây xem trên các báo, kẻ thì nói Nga Nhật ám thông (Nga nhường thiết lộ cho Nhật chở quân) và Tiệp-khắc giúp binh khí cho Nhật. Nước Pháp vẫn cải chánh câu chuyện Nhật Pháp mật ước, mà báo Tàu còn có ý nghi. Đến như bên Tàu thì nào nói người Đức cùng Bạch-Nga nhập trong quân đội mà trợ chiến, nào phi công Bồ-đào-nha, phi cơ Gia-nả-Đại... Tuy lời rao bề ngoài, không tất là mười phần xác thực, song dầu thế nào, trong màn kín kia cũng chắc có lối tin thông ám trợ chớ chẳng không. Vậy cuộc xung đột này mà kéo dài ra thì trận đại chiến thứ hai của thế giới, các liệt cường không khỏi chui vào vòng xoáy khu ốc kia.

Chiến tranh! chiến tranh! cái họa kiếp của loài người, biết nơi nào là bờ bến! K. Q.

GIẤY ÍT CHUYỆN NHIỀU

Hôm 15-2 ở Vinh có giải vào Huế hơn 30 tù phạm để làm việc tại Mang-cá.

Cậu Đặng-thai-Thu, con ông tú Đặng-thúc-Hứa, quê tổng Bích-hào, huyện Thanh-chương, (Nghệan) 30 tuổi, can về việc hội kín đã bị kêu án 3 năm tù.

Bảy người con trai của bà Hàn-Hiếng, đàn bà góa, quê làng Thanh-quả, huyện Thanh-chương (Nghệ an) đều can về việc hội kín, hiện 4 người đã bị bắt: Phan-Hai, Phan-doãn-Liên, Phan-Tám, Phan Chín. Còn 3 người nữa đang trốn: Phan-Năm, Phan-Sáu và Phan-Bảy.

Vừa rồi một chiếc tàu đi qua Swatow (một thành phố Trung-hoa), khi đi ngang qua Poulo-obi (gần Côn-đảo) có bắt được 6 người tù vượt ngục Côn lôn trên một chiếc bè. 6 người đều bị dẫn đến Swatow giao cho lãnh sự Pháp.

Về việc Tiên - Long Thương đoàn.

Phiên tòa Đại hình nhóm ngày 3 Mars tại Hanoi vừa rồi kết án ông chủ «Tiên-long thương đoàn» là Trần quang Đoàn mười tám tháng tù và ba ngàn quan tiền phạt về tội lừa gạt.

VIỆC TÀU «ĐỒNG SANH» CHÌM

Trong mục «Giấy ít chuyện nhiều» ở số báo vừa rồi chúng tôi có cho độc giả hay tin tàu «Đồng sanh» chìm ở Bến-tre, hơn 50 người bỏ mạng. nay thấy các báo trong Nam đăng tin Nguyễn-văn-Quới chủ tàu ấy đã bị bắt tại Mỹ tho về tội chở hành khách và hóa hạng quá sức của tàu ấy: sức tàu chở nổi dưới 80 người mà chở đến trên trăm người.

TÂN-VIỆT-NAM THƯ-XÃ
Võ gia-đình 500 trang
Đông-châu liệt-quốc 500 trang
Giá 1$00 — QUAN-HẢI — Huế

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Một điều nên chú ý ở trường Quốc-học

Đã gần một năm nay ông Bụi lãnh nấu cơm cho «học-trò ở trong» trường Quốc-học. Mới tháng đầu, đồ ăn khá, học trò ăn uống được, thế mà bị quan tổng kiểm khâu phạt luôn, vì cớ thịt heo cắt miếng to, trứng vịt lột vỏ dày, v.v... Mấy tháng nay, đồ ăn nấu nướng càng tệ, mà không thấy bị quở phạt gì cả, có đôi khi đồ ăn thiếu mà phu trường đánh trống gấp, học trò nào buông đũa chưa kịp là đã bị phạt 3 giờ hoặc 6 giờ «công-xin». Tại sao thế? Nghe đâu chủ nấu cơm có thủ đoạn khôn khéo thế nào nên khỏi bị quở phạt như trước, ai có hiểu rõ chỗ ấy không?

Học trò trả tiền cơm mỗi tháng 7,8 đồng bạc mà đồ ăn sơ sài cũng phải nhắm mắt mà nuốt.

Ai là người có chức trách kiểm khán nên ngó cho chớ! T. S.

NGHỆ-AN

Lý trưởng cũng đòi ăn hối lộ

Lý trưởng làng Phúc-xuyên, tổng Văn viên phủ Hưng nguyên, tên là Nguyễn Tụy, dùng được lắm cách «vòi» dao uế. Hồi năm ngoái tên Nguyễn Ba (người trong làng) tới nộp 3 đồng bạc sưu, xin biên lai; tới lúc Ba đưa biên lai xin thẻ sưu, lý trưởng liền thu biên lai lại. Hai bên cải cọ. rút cục Ba phải giả một lần tiền nữa mới được thẻ sưu. Hôm 22 tháng giêng đây, Ba vì ở nhà quê không có công việc làm nên tới môi lý trưởng đi xin căn cước để đi kiếm ăn; lý trưởng đòi tồn phí ăn uống và xe cộ, rồi đòi thêm 5$ mới chịu đi. Ba xin đưa 3$, tồn phí ngoại, mà y cứ một mực đòi cho được. Ba nhà nghèo quá không chịu được số ấy đành phải khoanh tay.

Gặp giữa lúc túng thiếu, dân sự muốn đi kiếm ăn mà lắm nỗi trắc trở như thế, tội nghiệp thiệt!

Người làng

HÀ-TỊNH

Dân cẩm xuyên đề nạt.

Câu chuyện các người nhắm đường (opérateur)

Từ ngày nhà nước thiết lập sở dẫn thủy nhập điền và phái người đi nhắm ở các hạt, dân thôn quê nhiều nơi bị ức hiếp, nhất là ở huyện Cẩm xuyên:

Người nhắm đường tên là T. V. P. hôm nọ soạn cả đồ lề vào nhà phó tổng Mỹ duệ, làng Như-xuân. Người con trai phó tổng, sau lúc trà là tiếp đãi, bèn gọi tên một người phu mà nói rằng: «Bẩm ông, có ông Hiền (cũng một người nhắm đường) quái quá, tên này theo làm với ông có mấy ngày phu mà ông không trả tiền». Nghe nói lập tức T. V. P. nhảy phắt dậy đỏ mặt tía tai, cầm cả cây ô đánh người kia và quát mắng. Ông phó tổng kêu ca năn nỉ một hồi mới xong chuyện.

Nghĩ có ngang dọc không?

Những cách hiếp đáp dân lành ở thôn quê không phải là ít!

Rõ chuyện

QUẢNG-BÌNH

Chính trị phạm được tha.

Tại nhà lao Đồng hới ngày 6-2-32 có tha được 6 người chính trị phạm: Lê Dung, Đinh xuân Hân, Quách Tuấn, Nguyễn Đê, Võ thị Ngọ và Mai đức Oánh.

Đinh xuân Hân trước bị 2 năm rưỡi tù và Mai đức Oánh bị 3 năm khổ sai phải tội lục bạc.

H. H.

QUẢNG-TRỊ

Hoàng hữu Chấp, con Hoàng hữu Huy, 14 tuổi, trốn được hai tháng, vừa rồi bị bắt tại làng Quảng Lượng (Quảng trị).

Giải chính trị phạm đi Kontum

Hôm 3 mars 1932 tại nhà lao Quảng trị có dây đi Kontum 11 người án từ chung thân xuống đến 8 năm, người can vụ Thanh niên, người can Cộng sản ở Trung kỳ và ở Lào. Tên họ và án như sau này:

Nguyễn đ. Cương	chung thân khổ sai
Nguyễn ngọc Tâm	13 năm
Trần văn Kiêm	13 »
Nguyễn Thuấn	13 »
Võ văn Tuyên	10 »
Lương sĩ Cầu	10 »
Lê Cơ	9 »
Nguyễn Hoàn	9 »
Nguyễn thúc Loan	8 »
Nguyễn tiết Cường	8 »
Nguyễn Oánh	8 »

Cẩm Phong

QUẢNG NAM

Câu chuyện đi nằm nhà thươnglao

Đã nghèo lại đau!

Ho lao là bịnh bất trị. Gần đây ở Huế có nhà thương trị lao, dân gian nghe nói quá mừng, vì ai rủi mang cái bệnh ấy thì có chỗ chữa.

Ở làng Địch yên, huyện Tiên phước, có người tên là Cơ độ trên 20 tuổi, mà mang phải bệnh ấy, đã nằm nhà thương Faifo một lần mà vô hiệu. Ngày 18-2-32 Cơ kiếm đủ tiền xe đi Huế, tới nhà thương lao xin vào nằm, hạng bố thí, nhưng nhà thương chỉ cho thuốc mà không cho nằm, còn nằm ngoài thì không có tiền. Ở vài ba bữa, mỗi bữa đi lại đã tốn tiền xe mà trời lạnh, bệnh càng thêm. Cơ tính không yên bèn lên xe về. Về tới làng Chiên đàn xỉu ngay trên xe; người xe dỡ vào cái yếm canh bên đường song không cứu được. Làng đi trình quan, quan về khám, thân nhân tới nhận chôn.

Tội nghiệp cho cái kiếp đã nghèo lại bị đau! Rõ chuyện

Cũng một chuyện xỏ lá

Bản báo trước có đăng mấy chuyện «xỏ lá» của M. M., nay được bài lai cảo của người độc giả thuật một chuyện mới xảy ra ở vùng Quảng nam, cũng lại là chuyện tên M. hột tên M mà người mình bị lừa như thế nghe cũng ghê thiệt. Huống thiên hạ còn lắm tên M! Bà con phải cẩn thận kẻo lầm L. T. S.

Ngày 26 tháng chạp ta, lúc 2 giờ chiều, một chàng thanh niên bận đồ Âu phục bảnh bao vào phủ... trong khi đi vào thời quan Phủ đi vắng, anh ta mới viết trên một tấm giấy: «Đào mạnh-Chánh, 85 rue coton Hanoi» mà đưa trình cùng bà phủ, lại nói rằng vào làm lãnh hành sở Hỏa xa, còn đợi lãnh bạc, bây giờ lãnh chưa được, xin bà cho mượn 2$, chiều 4 giờ sẽ đem lên đăng lại, và hầu chuyện với quan lớn luôn. Bà tưởng là người quen của quan phủ, bèn đưa ra 2$, người kia từ ra.... Bốn giờ, năm giờ, đến 7 giờ cũng chẳng thấy trở lại. Quan về, Bà đưa cái giấy kia, quan cầm mảnh giấy suy đi nghĩ lại, không nhớ có quen người ấy bao giờ. . . Còn người lãnh hành kia khi được 2$ rồi bảo phu xe kéo lên Đức Phú định lừa cô vợ tây lai (vì khi trước người ấy đã lừa được ông chồng một số bạc). Khi xe chạy như bay, một người kéo trước, một người đẩy sau: «Bẩm quan đi Đức phú có việc gì» người phu đẩy xe hỏi. Cậu kia ngồi trên xe trả lời: «Tao là quan Đốc lên nhà ông B. vì ông cả mời. . » tên phu xe sau nói: «Bẩm quan, bà B. hiện bây giờ thuê nhà ở tại trước đồn T. không có ai ở trên ấy nữa». Đoạn, quan Đốc bảo quay xe trở lại. Từ cây số 1 cho tới nhà bà B. quan ngồi trên xe nào soi gương, sửa mái tóc, thoa phấn, sửa sang chỉnh đốn. Sau mười lăm phút đồng hồ tới nhà bà B. xe đỗ, quan Đốc lồn tồn ôm cái kẹp da thung đang lên thềm, bước vào gõ cửa.... độp, độp, độp..

Ai đó? người nhà hỏi

Cest moi... ông Đốc trả lời...

Người nhà mở cửa: Bẩm, ông nào lạ.. xin mời ông vào.

— Oui, cà est elle, madame B?

Bà B chạy ra tiếp:

— Bô sua me-xừ!

— Tôi là giòng giỏi đại pháp (métis-Français) qua du học bên Paris đã hai năm mới về, bây giờ muốn đi xem sở trồng chè của ông.. Mấy bữa rày tôi ở ngoài nhà bà em ông ở Huế, cả hai vợ chồng tốt lắm.

Nghe lời quan Đốc nói, bà B. cũng nghi ngại, bèn kêu người con của bà lên mà hỏi: «Vậy chớ ông này là ông nào, mà quen biết với anh chị mình và lại thông thạo việc nhà ta cả, con ở Huế về, có thấy ông này ở ngoài Cô và Dương không?» Cậu con trả lời «không, tôi ra Huế không hề thấy ông này bao giờ». Quan Đốc thấy nồi khó lừa, bèn nói qua chuyện, rồi từ đã ra đi, bảo xe kéo vào nhà thương để... Lúc vào thời đã quá 6 giờ, người nhà cô đỡ sửa soạn dọn cơm, quan liền viết một mảnh giấy kiểu danh thiếp «Đào-công-luận, agent technique Nhatrang» đưa cho cô đỡ mà nói rằng tôi là người quen biết chí thân của cô H. ở nhà thương F. Cô đỡ nghe nói người thân thiết của người bạn mình, bèn bảo quạt nước trà, đem thuốc Mélia mời, quan Đốc nói không uống nước, vì mới xơi nước trên quan Phủ. Nghe thế cô đỡ dợt mình tưởng có lẽ ông này là thân thiết với quan... lắm, thành ra trong lòng càng thành kính bội phần, cứ việc mời mãi, quan Đốc làm sơ lược ít chén nước rồi quan cứ việc xem sách. Nhà bếp dọn cơm, mời quan xơi, quan bảo mệt không muốn ăn, cả nhà ấy này cố mời, quan cực chẳng đã ngồi vào làm sơ bốn chén, rồi nằm xem sách đến sáng.

Xin gác sự quan Đốc, để nói lại vì làm sao mà bị bại lộ: số là lúc 4 giờ chiều quan Phủ về nghe bà phủ học lại câu chuyện, mới biết là một tên xỏ lá, bèn cho đi dò xét, hỏi ra manh mối mới biết là tên M., và cô đỡ cũng bị lừa bữa cơm với 5$.

Ở miền này bại lộ, tất M. M. lại đi nơi khác. Bà con hãy xem chừng!

Rõ chuyện

Quan trên nên chú ý!

Thuộc địa phận làng Phước-an, tổng Tiên-giang, gần Huyện Tiên-Phước, về con đường số 12, có một cái cầu (tục gọi cầu Là ngà), hằng năm, đến kỳ mưa lụt, thường bị lở sụp, nhơn dân qua lại không tiện. Từ khi đặt huyện lỵ đến nay mỗi năm tu bổ phải bao tồn đến đôi ngàn nhân công, nhưng đắp rồi lại lở, không có hiệu quả gì.

Ngày tháng 2 năm ngoái, quan Huyện trước có bẩm Tỉnh, Tòa, xin trích thâu mỗi tên dân nội tịch nửa ngày tư ích, (mỗi tên dân 0$10) tất cả được 600$00; để giao cho người lãnh hành. Nghe đâu Tỉnh, Tòa đã phúc y, và số bạc ấy đã thâu đủ lại ngày tháng 5 năm ngoái. Bạc đã thâu mà không biết vì sao sở cầu ấy chưa thấy khởi công. Trận lụt tháng 9 năm ngoái, nhơn dân qua lại cầu ấy thiệt là khốn khổ.

Mong Quan trên lưu ý sửa lâm cái cầu ấy, cho nhơn dân đi lại, khỏi nỗi phiền hà.

Một người dân trong Huyện.

LỜI CẢM TẠ

Chúng tôi xin có lời trân trọng cảm tạ các Hội, qui cụ, qui ông, qui bà, qui thầy, qui cô cùng các anh em chị em quen biết, đã có lòng tốt, gởi giấy chia buồn, cho đồ phúng điếu và đi đưa đám nội nhân tôi, hôm 4 Mars 1932, cho tới nghĩa-địa, được đông đúc như thế, thật lòng tôi rất thâm cảm.

Trong lúc bối rối xót đau này, có nhiều điều sơ suất, xin lượng thứ cho.

Vị-vong phu: TRẦN-VĂN-ĐIỀN,
Commis des D. et R. Tourane
Cô-ai-nữ: TRẦN-HIẾU-NỮ
Bái tạ

QUẢNG NGÃI

Xã đoàn đánh dân.

Mấy năm trước đây có lệnh cấm đánh, mà về khoảng lộn xộn gần đây, đua nhau thi hành, không kể gì pháp luật, nhứt là ở thôn quê.

Mới rồi ở Huyện Mộ Đức, làng An thạch, có tên đoàn phu là Võ, nhà nghèo, ban ngày đi làm, ban đêm đi canh, lâu nay không nghỉ đêm nào. Rồi một bữa đi làm về mệt ngủ quên, xã đoàn Nguyễn Qui đem ra nọc đánh mấy chục roi ngất ngư.

Tội cho dân nghèo! phải như tên Võ nhà có tiền thì không bị đòn mà lại miễn canh nữa.

V. Đ. T.

QUI-NHƠN

Tin thêm về vụ «Thai Cổ Nhơn»

Bản báo số 464, ra ngày 27 Février 1932, có bài «Treo thai Cổ Nhơn» nay tiếp được tin thêm rằng: Bữa đó (trưa mùng 6 tháng giêng) các người rủ nhau đi xem xổ thai Cổ Nhơn. trông thấy tụi khách trú xổ đan, họ bảo đưa xem, chúng nó dựt xé; họ níu lại, tụi khách mới ẩu đả; bên này có các người đứng xem giúp sức giữ được tang chứng đem trình quan. Việc xảy ra lúc đó như vậy chớ không định trước.

Hiện nay nghe dân tòa đã kêu án người chủ việc treo thai 4 tháng tù 2.000 quan tiền phạt; còn mấy người hùn mỗi người vài tháng tù treo, và cũng 2.000 quan tiền phạt.

Rõ chuyện.

NHÀ THƯƠNG TƯ
TRƯƠNG-ĐÌNH-NGÔ
Y-sĩ Đông-pháp
đã mở tại Quinhon đường Jules Ferry (sau lưng Pháp Hoa ngân hàng) thăm mạch, chữa bệnh và hộ sanh.

Đã sinh ra kiếp ở đời;
Ai không phòng tích là người chân tu!!!
100 người thì 99 người bị Phòng-Tích, lắm khi có bệnh mà không hiểu bệnh gì. Muốn hiểu rõ, tuần lễ sau cứ tìm thầy Con-Chim sẽ biết.

Làm sao cho cuộc HIỆN-TẠI được vững bền, ấy là trách nhiệm đương nhiên của chúng ta;
Làm sao cho cuộc TƯƠNG-LAI được rực rỡ, ấy là hy vọng duy nhất của chúng ta.
KIM - LAI TẠP - CHÍ
HUẾ
Mỗi số . . . . 0$12
Ba tháng (13 số) 1.50
Sáu tháng (25 số) 2.80
Một năm (50 số) 5.00
BẢO-QUẢN:
87 -:- đường Gia-long -:- 87
HUẾ
GIÂY THÉP TẮT: KIMLAI HUE
GIÂY NÓI SỐ 91

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG
dược-phòng
Cao, đơn, hoàn, tán

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

Comptoirs Commerciaux d'Annam

Commission - Représentation

TRUNG-KỲ THƯƠNG-CỤC

107, Rue Paul - Bert -:- HUẾ

LÊ-THANH-CẢNH chủ nhân

合 Maison HỢP-THỊNH 盛

SOIERIE & MERCERIE

32 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang

HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như: lĩnh áo, lĩnh quần đen, trắng trơn và hoa. The thâm, băng đen, the các màu trơn và hoa. Lụa thâm các màu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải màn, chè hạt. Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kể trên. Các Qui khách ở xa xin viết thư về lấy mẫu và giá hàng, bản hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như đồ da, valise, yên ngựa, cặp sách, giầy giép, ví da, đồ đồng, đồ thêu, như mặt gỗ ... vân vân.... bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các qui khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gửi hàng đi các nơi theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre-Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ các qui khách mua thử sẽ biết.

Nay cẩn bạch

Mme NGUYỄN-THỊ-SÁU,

HỢP-THỊNH

Soierie & Mercerie 32 Rue des Cantonnais

HANOI

Giải thưởng 45$?

Xin xem hết bài nầy mới rõ

Khắp cả Nam-kỳ, ai dùng THUỐC-XỔ hiệu NHÀNH-MAI thì cả đều công-nhận là một thứ thuốc xổ, độ nhứt hay: Muốn rõ lời quảng-cáo tôi là thành thật, lúc xổ rằng lắm sao xem cho được phân, thì sẽ thấy, đàm độc rất nhiều, phần dơ dáy, lãi kiếm, và côn trùng nho nhỏ, đều bị thuốc, tống lôi ra cả. Dùng thường, mỗi tháng một gói thuốc nầy, thì không đau bậy, vì thuốc có tài rửa ruột sạch côn trùng, và tẩy đàm độc. Khắp Nam-kỳ đâu đâu cũng có bán. Ở Trung-kỳ, có gởi bán mấy chỗ sau nầy:

Ở Phontiou: Đồng-xuân-Ủy Cai de la laverie S. E. E. M.

Ở Vientiane: Bùi-văn-Nhờ commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh (Quan-Hải) rue Gia-long.

HUẾ (Citadelle): *Hồ-tri-Phát maison Thuận-Xương*
FAIFO: *Bazar Hồng-Lạc 125 Pont Japonais*
TOURANE: *Nguyễn-hữu-Vinh commerçant*
QUANGNGAI: *Madame Phạm-Hòe commerçante*
NHATRANG: *Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán*
QUANGTRI: *Châu-nguyên-Ấn chez Hòa-Long hiệu*
PHANTHIẾT: *Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long*

Luôn dịp, kính cáo cùng qui ngài thứ THUỐC-DÁN hiệu CON-RẮN, trị mụn độ nhứt hay, trị ghẻ, và nhậm mất rất tài, vì thuốc rút ghèn và phong độc. Đờn bà đau vú, hạch đàm, nhứt đầu, nước ăn chơn, sài cóng, tim la, hột xoài; Mấy bệnh nầy dùng tới thuốc dán nầy, thì được vui lòng cả. Mỗi hộp giá 0p25 (mỗi hộp, có thể dùng được một năm, nếu ít bệnh). Mỗi nhà nên mua để dành.

Muốn đền đáp ơn qui ngài dùng THUỐC-XỔ hiệu NHÀNH-MAI. Tôi xuất ra 45p, mua 10 xấp lãnh rất tốt, chia ra làm 10 phần thưởng (bon prime). Mua thuốc xổ, lúc xé bao thuốc, xin nhớ coi kỹ, có những giấy thưởng nầy. Ai đặng, xin cho tôi hay, sẽ gởi lãnh lập tức. Mua sỉ lời nhiều, do nơi

NGUYỄN-VĂN-PHỐ

Boite Postale n° 63 -:- Saigon

(Còn cần thêm nhiều đại-lý)

Thuốc xổ giá 0$20. Thuốc dán giá 0$25

MÁT TRỜI

Mấy tháng gần đây, trời nóng nực quá, hàn-thử-biểu lên đến ba bốn mươi độ. Tuy ấy, ảnh mỹ thuật lối mờ của hiệu HUONGKY vẫn được quý khách rất đổi hoan nghênh, không nề nóng nực đến chụp thật đông. Trời nóng còn đông như thế, huống bỏ đến tiết sang thu, trời thêm mát mẻ, có lẽ các quý khách càng đến thật đông hơn, lại chính bản hiệu chủ nhân thân hành đứng ảnh để khỏi phụ lòng các quý khách chiếu cố về lối ảnh mờ. Chính là lối ảnh hiệu HƯƠNG-KỲ khởi xướng ra trước nhất, nên không đâu bắt chước bằng được. Các quý khách có đến xem tận nơi m biết rõ công nghiên cứu của bản hiệu về nghề này đã hai mươi năm có lẻ.

HUONGKY PHOTO

48 Rue Jules Ferry — HANOI

CON MA VẬT CHẤT VỚI ÔNG THẦN LƯƠNG TÂM

(Tiếp theo trang nhứt)

cũng vay nợ mà sắm cái nầy, tiêu cái nọ cho bằng chúng bạn. Lâu lâu lại thấy chủ nợ bọ nhão nghe khó chịu. Nhịp đâu may mắn quan được bổ sang bên ngạch hành chánh, lý ở phủ nọ. Lại gặp cái khoảng lộn xộn, mà quan có tài bặt thiệp, được quan trên ưa; hễ hở miệng ra là tiền bạc đưa tới tận tay cho. thả hồ cho quan ông quan bà, muốn chưng chi thì chưng. Thế là những đều của con ma vật chất buộc quan mà quan chống cự khi trước, nay quan đã thực hành 10 phần đến 7, 8 rồi!

Vật tốt không bền mà tiệc vui không khi nào lâu dài. Trong nhịp lộn xộn mà những món tiền đưa nơi tay quan đó, rủi đâu phát dác, có thanh tra xét và quan bị tịch. thế là thân danh của quan theo con ma vật chất mà đi đời. Sau khi quan bị triệt về, rủi lại gặp lúc khủng hoảng không biết làm nghề gì; ngày trước người ta tôn hót chừng nào thì ngày nay người ta khinh bỉ chừng ấy. Dài mỏ đã khó kiếm ăn, thôi bất kỳ cái gì nghe có tiền thì quan làm ẩu cả, mà tiền vẫn không đủ, nợ vẫn đòi. Một hai khi ngồi nghĩ cái tánh cách khẳng khái và tư tưởng cao thượng khi trước lại sực nhớ giấc mộng đêm xuân năm nọ mà ông thần lương tâm đã mách bảo cho mình, thuật lại cho Bà nghe mà tỏ ý ăn năn và chảy nước mắt!

Bà lo bán đồ nữ trang còn sót một ít, làm một tiệc cúng hay rước thầy phù thủy với ông thần lương tâm của quan để hỏi thăm câu chuyện, thì ra ông thần ấy đã bỏ quan mà đi chùa nào sau đêm giấc mộng quan chừng 5, 7 tháng gì đó. Từ đó quan thường than van: con ma vật chất đánh đổ ông thần lương tâm, song muộn rồi, có khôn cũng sự đã già!!

M. G.

Con ông Gandhi bị án

David dos Gandhi trước kia bị bắt, vì phong trào bất để kháng (non résistance), nay đã bị kêu án 6 tháng tù.

Con ông Gandhi vào ở ngục thì ở ngoài nầy, ông đốc lo Fivray Et s. con của một vị đại biểu Ấn độ ở hội nghị liên tròn lại bị bắt với vợ một lần.

Grande Maison de Soieries

AN-LỢI

Vente en Gros

TONKIN -:- 77 *Rue de la Soie* -:- HANOI

Bản hiệu bán sỉ các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như Lãnh bưởi, lãnh bông mặt đệm, lãnh nhuộm trong Nam-kỳ, lương, lượt, xuyến bông sắc kiết lên, vân, băng, quế, địa, sa bắc trơn và bông, lương cẩm các, sa hột, hột mè, the lá cỏ, nhiễu, kỳ-cầu, nái, lụa quần anh, lụa cô-đà, lụa trơn và bông khổ rộng 0m75-0m80 và vải màng.

Hàng của bản hiệu nhuộm thiệt đen, láng và đủ các màu, giá bán sỉ rất nới, gởi đi các tỉnh theo cách lãnh-hóa giao-ngân (contre remboursement).

Bản hiệu lại có bán cả giấy bản, giấy mọi và giấy phèn nữa.

Các qui khách ở xa muốn mua hàng của bản hiệu để bán lại thì xin gởi thơ cho bản hiệu thương-lượng giá hàng, bản hiệu sẽ trả lời ngay. Nếu Qui khách mua giùm hàng cho bản hiệu một lần thì sẽ rõ hàng của bản hiệu bán giá nới và lại tốt hơn hàng các hiệu khác.

Vậy xin mời các qui khách chiếu cố mua giùm hàng cho bản hiệu thì bản hiệu cám ơn vô cùng.

Nay kính cáo

Chủ nhân

NGUYỄN-CÔNG tức THẢO

ANNONCE LÉGALE

Cabinet de Maîtres SICARD & GUERRY

Avocats près la Cour d'Appel d'Hanoi à Tourane

TRIBUNAL RÉSIDENTIEL de DONGHOI

VENTE SUR BAISSE DE MISE A PRIX

LIQUIDATION JUDICIAIRE Adrien FAJOLLE

Le Jeudi 24 Mars 1932 à Huit heures du matin par devant Monsieur le Président du Tribunal de Paix à Compétence étendue ou résidentiel de Dong-hoi et en vertu d'un jugement du Tribunal de Paix à Compétence étendue de Tourane en date du 14 Janvier 1932,

Il sera procédé à la vente sur mise à prix réduite des immeubles ci après désignés dépendant de la liquidation judiciaire Adrien FAJOLLE et appartenant à ce dernier,

Sur la poursuite de Monsieur HEIDUSKA Robert liquidateur de la dite liquidation judiciaire Adrien FAJOLLE.

Désignation des biens

Immeubles sis à Dong-hoi

Ces immeubles se divisent en deux lots:

1er LOT:

Un terrain sur lequel se trouve une maison à étage construite en maçonnerie et ciment armé et couverte en tuiles se composant au rez de-chaussée de quatre pièces, vérandah, office, w. c.

Au premier étage 7 chambres avec cabinet de toilette, salle de bains et vérandah.

La dite maison précédemment à usage d'hôtel et de magasin d'approvisionnements bornée au Nord par un square de la ville, au Sud et à l'Ouest par les terrains du village de Thach-Luy et à l'Est par la Route Coloniale N° 1.

2me LOT:

Un terrain de Mille mètres carrés environ borné à l'Est par la route d'accès au Pagode de Thanh-Hoang, au Nord par la route longeant l'Hôpital, à l'Ouest par la rue accédan. au marché de Dong Hoi, au Sud par Monsieur HO-QUI-TANG.

Le dire sur cette mise à prix réduite a été annexé au cahier des charges dressé pour parvenir à cette vente, lequel a été déposé au Greffe du Tribunal de Paix à Compétence étendue de Tourane; une expédition dudit cahier des charges et des dires déposés au Greffe du Tribunal résidentiel de Dong-Hoi conformément aux jugements des 29 Octobre 1931 et 14 Janvier 1932.

La mise à prix réduite a été fixée par jugement du 14 Janvier 1932 sus-énoncé, à la somme de:

1er LOT:

1° — Trois Mille piastres, immeuble composé d'un rez-de-chaussée et d'un étage.

2me LOT:

2° — Quatre cents piastres, terrain de Mille mètres carrés environ.

S'adresser pour tous renseignements à Maître SICARD, avocat près la Cour d'Appel d'Hanoi poursuivant, à Tourane, chargé de la rédaction du cahier des charges.

Fait et rédigé par l'avocat près la Cour d'Appel d'Hanoi poursuivant soussigné à Tourane, le 26 Février 1932.

J. SICARD

Enregistré à Tourane
Le 26 Février 1932
Folio-75 Case 1
Reçu: 0$75
Le Receveur, Signé: MAS

Pour tous renseignements, s'adresser à: Greffe du Tribunal Tourane; Greffe du Tribunal Donghoi; M HEIDUSKA, à Tourane; Me J SICARD, avocat à Tourane.

ĐI SAIGON

nên ghé lại tiệm bán cơm Annam hiệu

VI-TIÊN

42 -:- Amiral Courbet -:- 42

(ở hông chợ mới Bến thành và kế gare xe lửa đi Nhatrang)

Món ăn nấu theo Trung Bắc — Có chỗ nghỉ tư tế — Có lãnh nấu cơm tháng — Giá tiền tính rẻ mạt.

Chủ nhơn là người Trung-kỳ, trú ngụ ở Saigon đã lâu, có thể chỉ vẽ và giúp đỡ cho qui khách trong khi cần dùng.

Tin làng báo

Như đã cho độc giả biết trước rằng «Sài-Thành» sẽ tái bản và «Tân Thiếu Niên» sẽ ra đời, thì hai tờ báo ấy đã xuất bản: Sài-Thành, báo ra hằng ngày, tái sanh ngày 2-3-12, mỗi năm 10$, báo quán tại số 39, rue Colonel Grimaud Saigon; «Tân-Thiếu Niên» mỗi tuần ra hai kỳ, số đầu ra ngày 20-2-32, mỗi năm 3$, báo quán tại số 26, rue Lê-qui-Đôn Hanoi. Bản báo xin giới thiệu cùng độc giả.

T. D.

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Kỳ xổ số thứ 53, xổ tại Tổng cuộc ở Saigon ngày 29 tháng Février 1932

Cách thức số 2.

Série 1353 được ra. Trong série nầy có 1 vé Tiết Kiệm số 1353 của ông M. J. Sauer ở hãng Diethelm Saigon, được hồi lại 1000$.

Cách thức số 3. Xổ số lần thứ 20.

Série 1510 được ra.

Xổ trả tiền lời cách thức số 3

Tiền lời trả kỳ nầy là $278,70 Vé số 1129 được ra hưởng lời. Vé nầy của ông Đào-văn-Triêm làm sở Trường Tiền ở Quảng-ngãi.

Kỳ xổ số gần tới đây thì định ngày 29 Mars 1932.

Thưa các ngài!

Khi các ngài làm ăn ở nơi nước lạ (nước độc) nên dùng thuốc *Hải-ngọc-đường-bách-ứng* thì mới tránh khỏi các bệnh như vàng da, to bụng, phù nề, da bụng dầy bụng có cục mà hay đau, ăn không tiêu v.v. Thuốc nầy còn chữa được huyết tích, đờm tích, ăn mà tích, đại tiện táo kiết và đàn bà kinh nguyệt không điều nữa. Xa gần đều khen thần hiệu. Mỗi bao giá 0$15.

Bán tại:

Thanhhoa M. Thắng-Long 73, phố lớn
M. Di-Long 71, phố lớn
Vinh M. Lộc-Thịnh, 122, phố Gare.
Vinh M. Vĩnh-hưng-Tường, 176, larraut
Hatinh M. Vĩnh hưng Tường, commerçant
Donghoi M. Vĩnh hưng Tường commerçant
Huế M. Vĩnh Tường, rue Gia long
Faifoo M. Vĩnh hưng Tường, commerçant
Tourane M. Nguyễn-hữu-Vinh, commerçant
Quangngai M. Quảng hòa Tổ công ty Cửa tây và Phú-nhơn
M. Chế-Hoàng à Sông-Vệ.
M. Trương-Nguyên, làng Chú-tượng, huyện Mộ-đức.
Nhatrang M. Mộng lương Thư quán dược phòng
Phanrang M. Huỳnh-văn-Trân, dépôt Pharmacie.
Cana M. Léon Triêm, Fournisseur de chaux
Thakhek (Laos) M. Trịnh-duy-Yên
Phontiou (Laos) M. Đồng-xuân-Ủy, cai de la mine Bartholoni.

Mua từ 50 bao trở lên, gửi theo cách lãnh hóa giao ngân, thì tính mỗi 10 bao là 1$25, không phải chịu cước. Thư và mandat gửi cho:

M Nguyễn huy Cừ, Tú tài, village Hoằng-nghĩa, phủ Hoằng hóa, Thanhhóa (Annam)

LỜI MINH-TẠ

Tôi ở Quinhon mới đổi ra Vinh được hai ngày thì bị bệnh Cảm, nóng rét mê mệt, bất hoảt thân thì phải đi nằm nhà thương điều trị hơn mười ngày mới bớt.

Kế đến nội nhân tôi cũng bị đau nặng như tôi, cũng đang tính đi nhà thương, thì có người mách thuốc «Vĩnh-Hưng-Tường Thập-linh-đơn», tôi vội vàng mua cho uống. Bà ấy dùng có hai gói: gói đầu thì bớt nóng rét, gói sau thì ngồi dậy và đi lại được.

Thủy chung mất có hai tiếu và chỉ trong hai mươi bốn giờ đồng hồ mà bệnh phục được. Thật là nhờ thuốc linh nghiệm vô cùng.

Vậy tôi xin có lời thâm tạ ông Vĩnh-Hưng-Tường.

Hiệu Vĩnh-Hưng-Tường tỉnh Nghệ-an; Có công bào chế Thập-Linh-Đơn.
Ai vương bệnh Cảm xin đừng sợ. Từ thử ngày nay sẵn có phương.

Vinh, le 20 Janvier 1932

Signé: NGUYỄN-VĂN-THUỘC

Adjoint technique des Travaux Publics VINH

TẾT RỒI, CÓ BỆNH NÊN CHỮA NGAY:

1. — «Thưa ông chủ hiệu thuốc ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG 22 rue Médicaments à Hanoi,

Xưa, tôi mắc bệnh Giang-Mai, chữa đã khỏi. Nay đã 15 năm, nọc bệnh lại phá ra chứng đau phổi, đau ngực, ho suyễn, vàng da, khí huyết hư kém, ung lở các đầu xương ở chân tay, đau nhức thối tha quá. Người làng bảo thế là bệnh phung, nên tôi buồn bực lắm, dùng thuốc khắp nơi tới bạc ngàn mà tiền mất tật vẫn còn. Sau tôi dùng Thuốc và **Tiên-Tửu** của Ngài mới được khỏi tuyệt căn. Tôi còn lại 2 chai Tiên-Tửu, tôi đưa cho Bà Thím tôi, 65 tuổi, bị ho suyễn và đau bụng kinh-niên đã 3 năm nay, và Cháu Gái tôi, 27 tuổi, bị hậu-sản, kinh-nguyệt hư xấu và phù thũng đã 1 năm nay, mỗi người uống 1 chai thì thấy các bệnh đó mau thuyên giảm lắm, nên vậy tôi mua giúp cho 6 chai Tiên-Tửu, **mỗi chai 5 đồng.** Vậy xin Ngài gửi ngay cho: **Mr Nguyễn-kim-Hiếu, Điền chủ huyện Văn-giang, tỉnh Bắc-ninh.»**

2. — «Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bệnh động-kinh đã 3 năm nay, tốn lắm tiền thuốc mà vô hiệu. Nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mau khỏi bệnh, vừa khỏe mạnh béo tốt lắm. Vậy ngài lại gửi ngay cho tôi **4 chai Tiên-Tửu** nữa **(5 đồng 1 chai).** **Mr Nguyễn-khắc-Cung, Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhơn»**

Coi 2 bức thơ đó, đủ thấy bản-đường có nhiều thầy thuốc lão-thành đại-danh-sư và có đủ các môn thuốc Nam, thuốc Bắc và Tiên-Tửu gia truyền thần-diệu vô cùng, hễ dùng là khỏi bệnh ngay. Vậy, các ngài nên uống **Tiên-Tửu** (pha với rượu nho cốt lâu năm rất thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) là thuốc **bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí-huyết, bổ tì vị rất mạnh, rất tốt,** hơn sâm nhung cao quế nhiều lắm, nên uống Tiên-Tửu được béo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, làm ăn lanh lợi lắm, nếu có ho, lao, đau phổi, đau gan, đau tim, đau ngực, đau lưng, đau thận, đau bụng, động-kinh, tả, lị, tê bại, đau gân, nhức xương, phù, bảng, ngã nước, tiểu vàng đục, nọc bệnh tình di hại, ung, sâu, hậu-sản, kinh-nguyệt hư kém, xanh còm, kinh-bạch, đẻ non, vân vân... cũng mau khỏi lắm còn như bệnh **phung (hủi) ho lao,** đau bụng kinh niên, giang mai, lậu kinh niên, vân vân..., thì nên gửi ngay thư về bản-đường, cam quyết chắc chắn là sẽ khỏi dứt căn vì ở nước Nam, duy Bản-đường mới có các môn thuốc gia truyền về **phung, lao, cổ, lại** hay tuyệt trần, 100 người dùng, khỏi cả 100, nên đồng bào gửi thơ về khen ngợi nhiều lắm. Mua thuốc và Tiên-Tửu, cước phí bản-đường chịu hết. Vậy rất mong các ngài vì tình đồng loại mà hết tâm cổ-động giúp đỡ đồng-bào khi đau ốm khỏi mối tiền mất tật còn với các **thầy lang vườn...** đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cẩn bạch: **ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG,** *22 Médicaments* **HANOI**

Trinh-thám Tiểu thuyết

MỸ-NHÂN CỪU

ĐẠM-VIÊN dịch

Số 26

Về tới nhà ông Bố, rồi chúng tôi đều vào ngồi giữa phòng; ông Phúc bật lên đánh xe để ngồi dựa bên cái bàn. Dưới ngọn đèn sáng, tôi ghé lại xem, thấy người ấy thân-thể cao lớn, mắt sâu như mắt khỉ, râu lát cả hai mép, tôi vừa muốn hỏi anh ta thì ông Phúc đã bước lại trước mặt nó mỉm cười mà nói:

— Mầy thật quá ngu, mầy phải biết mầy chỉ có thể che mắt người khác được chớ không thể che mắt anh Phúc Nhĩ Ma Tư nầy. Nay việc đã đến thế nầy mà mầy còn chưa chịu ló cái mặt thiệt của mầy ra mà dòm ta hay sao? Người ấy chưa kịp nói lại, ông Phúc đã dơ tay lột cái mặt giả nó ra, hai chòm râu mép nó đã rớt ngay xuống đất, hiện ra cái mặt thật quen, mà tôi trông thấy mà sửng sốt. Người ấy là ai? chính là người bạn rất thân mật của ông Bố Điệt, chính là người đương giúp ông Bố trong việc dò thăm kẻ sát nhân, mà chính là ông Hoác Cần đời Diện mạo khôi ngô vẫn như ngày trước, nhưng ở trên sống mũi có một vết thương.

Ông Bố khi ấy vừa nghi, vừa sợ run rẩy cả mình, ngậm miệng nói không ra tiếng; ông Hoác Cần cũng liền đứng dậy thưa cùng ông Hoa Bá Luân rằng:

— Xin mau mau đưa tôi về ngục, tôi bây giờ đã đến nước nầy, thì các ngài phải bắt tôi nói nhiều chuyện.

Ông Bố đứng dậy nói:

— Hoác quân ơi, tôi cùng ông quen biết hơn 10 năm nay, tôi ở với ông, tưởng không có lệ bạc đến gì, mà không biết ông oán giận tôi việc gì mà đến nỗi phải dùng thủ đoạn hung ác như thế?

Ông Hoác nói:

— Nay tôi đã chẳng may mà bị bắt thì tôi dấu diếm mà làm gì, để tôi nói rõ cho ông nghe tôi muốn giết ông, chứ anh ông là tôi chỉ giết lầm thôi.

— Sao ông lại muốn giết tôi? Tôi chết thì ông ích gì không?

— Tôi sở dĩ muốn giết ông và dầu ngay tìm thế nào, khó khăn cho mấy tôi cũng cố giết ông cho được, là vì cái con Nại Lê đó, ông có chết tôi mới lấy được nó. Mới nói đến đó, ông Phúc chận nói:

— Thôi, để cho tôi hỏi cái này đã, có chỗ nào không đúng, ông sẽ biện bác sau: Bố quân cùng ông từ trước là bạn đồng học với Nại cô và cũng là bạn thân của Nại cô cả; sau ông thấy Nại cô không ưa, ông mới nổi ghen mà giết ông Bố, nhưng ngoài giả làm bộ nhân nghĩa mà trong thì sắp đặt mưu gian, muốn che cả mắt ông Bố và che cả mắt thiên hạ nữa. Có phải vậy không ông?

— Thưa phải.

— Và lại thế này nữa: ông vẫn muốn giết Bố quân đã lâu, nhưng nghe Bố quân cùng Nại cô chưa đính hôn cho nên ông chưa vội hạ thủ; ngay chủ nhật trước, ông đến nhà Bố quân hoặc vô tình mà được bức thư của Nại cô, hoặc thấy con Ái lan đưa qua rồi ông rình mà lấy trộm, từ đó ông mới quyết giết ngay Bố quân, có phải thế không?

— Phải, nhưng hôm ấy tôi đến nhà Bố quân thấy một bức thư để ở giữa bàn, sẵn đó tôi lấy chứ không phải tôi rình lấy trộm.

— Thế là ông vì máu ghen mà xui giục, cố dùng thủ đoạn mạo hiểm chứ không tính kế hoạch vạn toàn. Hôm ấy ông mang cái mặt giả núp ở trong rừng, đợi Bố quân về ngang thì giết, sau thấy ông anh Bố quân đi ngang qua, ông định hạ thủ, không ngờ anh Cáp khắc Tư trông thấy; ông lại biết trong nhà ông Bố không có ai, cho nên ông theo thẳng vào nhà mà giết, rồi nhảy cửa sổ mà ra, và anh Thái Nhĩ đi Luân đôn e ông cũng đã biết, ông tính trong nhà ông Bố chỉ còn một người đàn bà yếu đuối, nếu nó có thấy thì ông giết nó luôn. Có phải thế không ông?

Ông Hoác cúi đầu không nói lại. Ông Bố tiếp nói:

— Phải, phải, anh Thái đi khỏi, ông ta có biết. Ông Phúc lại hỏi ông Hoác:

— Sau ông giết rồi, ông sợ sự cơ bại lộ, cho nên nằm ngủ không yên, sáng dậy ông qua nhà Bố quân coi để dò ý của sở cảnh sát, sau thấy Bố quân ở Luân đôn về, ông mới biết là giết lầm, ông lại giả bộ tử tế giật Bố quân đến nhờ tôi trinh thám. Hôm đến tìm tôi đó, hai con mắt vô thần của ông đã bắt tôi sinh nghi rồi; và lại ông mình cao mà nhảy không giỏi, lúc ông ở trong cửa sổ ông Bố nhảy ra, e có bị thương cho nên khi ông đến tôi chân ông còn đi lắc nhắc, cái đó cũng đáng nghi nữa, nhưng lúc ấy tôi chưa biết rõ chuyện ông cùng ông Bố có lôi thôi về câu chuyện Nại cô, nên tôi chưa dựng án lên được. Tôi bình sinh xét án đã nhiều chưa thấy cái án nào như cái án nầy cả: chính kẻ hung phạm ở trong án, mà lại dám đến mặt tôi, cầu tôi dò xét việc án, cả gan đến thế, tôi cũng thương hại cho ông. Ông có nhớ hai giờ đêm qua khi ông ở lữ quán đi ra, ông có thấy ông lão lom khom đi qua đường ấy không? Không phải ai đâu, ông lão tức là tôi đó. Và ông có nhớ ở trong phòng ngủ ở lữ quán nọ ông có cùng một người thương lượng việc giết ông Bố không? Chính tôi đã đứng nghe, một tiếng, một hơi đều lọt vào tai tôi cả: nên tôi đêm nay mới dự bị đón trước. Ông Hoác cần ơi! tưởng ông cũng đã biết hễ tác ác đã nhiều thì đến bại sự không thể thu thập lại được. Ấy là gieo giống nào thì lại hái trái ấy đó mà thôi. Ông Hoác Cần ơi, nay ông toan vào ngục thất, không thể trông lại bóng mặt trời tôi cầu nguyện cho ông sám hối tội mình để đỡ bớt một đôi phần thống khổ.

Ông Hoác nghe mấy lời ấy đỏ phừng cả mặt, hổ thẹn trăm chiều, cái đầu không nói lại. Trong phòng khi ấy mỗi người đều im lặng, lắng tai mà nghe. Ông Phúc xây mình trông lên trên vách nói:

— Tám giờ rồi, ta nên giao trách nhiệm cho quan cảnh trưởng.

Nói rồi đứng dậy khóa tay ông Hoác lại rồi từ biệt ra đi, còn đoái lại mà nói:

— Hoa sinh Quân ơi, việc án này xong rồi, lúc nào ông thong thả, nhờ ông thay công khó nhọc cho tôi mà biên chép lại. Và ông lại đinh ninh dặn ông Bố rằng:

— Hung thủ đã bắt được rồi, cái thù tôn huynh đã trả được rồi nhưng từ giờ về sau, trong đám bạn bè phải nên cẩn thận.

CHUNG

https://tieulun.hopto.org

XÃ-HỘI-HỌC

CHƯƠNG THỨ 3

Xã-hội tâm lý

(*Tiếp theo*)

Thuyết dân ước và kiết thác

Thuyết dân ước (đây nói chung, không phải chỉ sách Lư-Thoa) nói: người xưa sinh hoạt một mình không ưa hòa bình, không có tư tưởng cọng tồn xã hội. Sau vì không chịu nổi cái khổ chiến tranh, bèn cùng giao ước nhau mà lập thành xã hội, đặt ra chủ quyền, kết quả mới thành ra quốc gia. Thế kỷ 17 như Hích-p ồ-Ty, Tư-tất-Nặc đều xướng ý ấy. Họ Hích nói: sơ nhân chẳng qua một thứ động vật lợi kỷ. Họ Tư nói: Địch với người ấy là người, cái lòng ghen ghét hờn giận, đến xấp mấy động vật kia... Thế kỷ 18, thuyết ấy còn thạnh hành, tuy lập luận có khác nhau, song đều nhận xã hội tổ chức là một cái khế ước người tạo.

Thuyết kiết thác nói: tinh thần cá nhân với cá nhân, hễ tiếp xúc nhau thì sinh kiết thác ngay, vì kiết khác mới sinh ra hiện tượng xã hội. Chủ cái thuyết ấy là Địch khắc Liệt người Tỷ lợi Thời, cho rằng quan hệ của cá nhân do tiếp xúc mà sinh ra, như một người nói cười, tất có tiếp xúc mà sự vui mới xuất hiện. Ấy là khoách trương cái nghĩa dân ước.

Thuyết xung đột và yềm bức

Thuyết «xung đột kiết hợp» nói rằng: căn bản xã hội là cái hiện tượng do tinh thần các giống khác nhau xung đột kiết hợp và đồng hóa. Do một phương diện mà xem thì xã hội đầu tiên do các giống lần lượt nhau mà tấn hóa lần lên. Xem Hy lạp về đời Cổ đại, các đô hội nhỏ cùng các dân tộc lân cận đánh nhau gồm thành Nhã Điển và Tư Ba Đạt hai nước. Dân tộc Điều đốn, bộ lạc đoàn hợp cùng các bộ khác bức cận nhau tạo thành vô số quốc dân mạnh. Xem thế xã hội không bởi sự cạnh tranh lấn lướt nhau thì đoàn thể tất yếu lướt. Bởi thế nên các giống xung đột kiết hợp và đồng hóa, chính là căn bản xã hội, chủ trương thuyết ấy là Căn Bố người Đức. Bảo rằng do đồng minh mà biến hóa xung đột, lần lần phát đạt mà thành xã hội, ấy xã hội phát đầu là do cạnh tranh.

Thuyết yềm bức cho rằng xã hội hiện tượng, do một thứ yềm lực mà thành, tức là tinh thần cá nhân, đối với tác dụng của tư tưởng cảm tình hành vi và oai quyền bề ngoài mà chịu yềm bức thành ra tác dụng xã hội, vì cá nhân bị oai quyền yềm bức mà phải phục tùng, sinh ra sự tổ chức xã hội, nghĩa là có yềm bức mà sau cá nhân mới lần lần xã hội hóa. Chủ thuyết ấy là Thủ Nhĩ Lang người Pháp, cũng giống thuyết trên, nhưng có rộng hơn một chút.

(*Còn nữa*)

TRUNG NHẬT XUNG-ĐỘT

Chính phủ Nam kinh trừng trị chính phủ Mãn Mông...

Nam-kinh 1er Mars (Rad. dép.) — Ngoại giao bộ Trung hoa nhứt định trừng trị chính phủ mới Mãn châu.

Washington, 3 Mars (Rad dép) — Tình hình Mãn-châu giục Nhật phải giải quyết công chuyện Thượng-hải cho mau. Dân Triều tiên náo động lắm, nhứt thiết đòi cho được độc lập. Nếu như chính-phủ Nam-kinh nhứt định trừng trị chính phủ Mãn-châu thật thì Nhật sẽ bị [illegible] đứt đường thông thương, không sai. Chắc chắn sẽ có một cuộc cách mệnh. Dân Triều tiên sẽ hăn sức với dân Mãn-châu. Gia dĩ, mỗi ngày mỗi có tin ở Mạc tây-khoa rằng dọc theo biên giới Tây-bá-lợi-á tình hình súng sục sôi nổi.

và giao thiệp lại với Nga Xô viết

Ngoại giao bộ Trung hoa lại tuyên bố sẽ giao thiệp lại với Nga Xô viết như trước.

100.000 lính nga Xô-viết đóng ở Tây bá lợi á

Đông kinh, 1er Mars, (Rad. dép.) — Tổng lãnh sự Nhật ở Vladivostock được tin đích xác rằng 100.000 lính Nga Xô viết, đóng tại Tây bá lợi Á và sắp đặt chiến tranh. Ngày đêm có binh khí đến Vladivostock luôn. Lại đương xây ba thành lũy, và tám bơi ngạc chiến tranh.

Lại ông Litvinoff ở Genève phải về nước gấp

Genève, 1er Mars (Rad. dép.) — Ông Litvinoff phải từ Quốc-liên mà về Nga gấp đặng dự hội đồng tại Ngoại giao bộ. Hội đồng ấy xét về vấn đề Trung Nhật xung đột. Có lẽ ít bữa nữa, ông ta sẽ trở lại Genève.

Còn Mỹ... cũng dồn Tàu binh lại Thái bình dương

Washington 1er Mars (Rad. dép.) — Sẽ có lệnh cho hết cả tàu binh kéo đến Thái-bình-dương đặng dự vào cuộc tập trận lớn nhứt trên lịch sử.

Mấy điều yêu cầu của Tàu

Thượng hải, 2 Mars (Arip) — Lý-thiết Thành, đốc lý Thượng-hải, Quách-thái-Kỳ, thứ trưởng bộ Ngoại giao, và Cố-duy-Quân nguyên tổng trưởng bộ ngoại giao, đã nhóm tại nhà tổng trưởng tài chính Tống-tử-Văn chiều hôm nay và định đánh điện cho Quốc liên báo cáo vì c Tàu rút quân và yêu cầu can thiệt để cho Nhật cũng rút quân ra khỏi những miền quân Tàu đã lui.

Một nghị viên yêu cầu mấy điều sau này:

1/ Quân Tàu và quân Nhật đình chiến.

2/ Sau khi đình chiến, quân Tàu rút ra cách tô giới quốc tế 6 cây số, còn quân Nhật thì rút ra ngoài tô giới ấy.

3/ Ủy viên của liệt cường trung lập phải kiểm soát việc rút quân và chiếm giữ các miền ấy, đợi cho đến khi mở cuộc thương thuyết công khai.

Tình hình Thượng hải

Thượng-hải, 2 Mars (Arip) — Hai giờ sáng hôm nay, quân Tàu đã rút lui khỏi Thượng hải. Cứ theo các bản trình đầu hết, thì có lẽ sư đoàn thứ 88 (trước là quân bảo vệ của Tưởng giới Thạch) bị quân Nhật kéo lên bộ ở Liêu hồ bức quá phải rút lui, kéo luôn theo cả đại đội quân thứ 19. Có tin lại nói rằng Thái - đình Khải, tổng chỉ huy ở Thượng-hải ra lệnh cho toàn quân rút lui.

Quân Tàu rút lui, vẫn giữ trật tự. Quân Nhật kéo theo sau, cách chừng 6 cây số, nhưng không bắn.

Chưa ai hiểu rõ, quân Tàu vì sao mà rút lui. Vì quân quá nhọc mệt chăng? Vì lục quân Nhật bức chăng? Hai bên đã điều đình được rồi chăng?

Đông-kinh, 2 mars (Arip) — Đại biểu quan tổng trưởng bộ ngoại giao tuyên bố cùng các báo rằng đại hội nghị trên chiến hạm Anh, đại biểu Nhật chẳng thuận đôi bên cũng rút quân. Khi nào quân Tàu rút khỏi tô giới quốc tế 20 cây số, thì quân Nhật mới rút lui. Viên đại biểu ấy nói thêm rằng: «Nhật không thể để Tàu đứng ngang hàng với mình được, vì Tàu luôn luôn phạm các điều ước đã ký. Nhưng nếu Nhật được thỏa lòng thì không những sẽ rút quân ra khỏi tô-giới quốc tế mà thôi, mà có khi đưa luôn về nước nữa cũng nên».

Đình chiến thật chăng?

Đông-kinh 3 mars (Arip) — Thủy quân đô đốc chỉ huy đạo quân thứ ba của Nhật ở Thượng-hải đã ra lệnh cho quân lính đình chiến với Tàu.

Đại biểu Nhật ở Quốc Liên là Sato đã tin cho Paul Boncour hay về việc Trung Nhật đình chiến ở Thượng-hải.

Thượng-hải 4 mars (Rad. dép). — Theo lời tuyên bố của Shirakawa thì quân Nhật đã đình chiến và giữ thế tại Lưu hà, Giang tỉnh (phía bắc Thượng-hải) Nam giang và chenju (phía tây) Lỏng nha (phía nam) Hiện nay quân Nhật đã chiếm được Nam thì ở phía tây nam các miền quân Tàu rút lui.

Thượng-hải 4 Mars Rad. dép.) — Có tin trong chính-giới rằng quân Tàu đã được lệnh đình chiến với quân Nhật, trừ ra khi quân này khai chiến trước.

Quân Nhật chiếm được Ngô tùng

Thượng-hải, 3 mars. — Quân Nhật bản vừa mới chiếm được các pháo đài Ngô-tùng, cửa sông Dương tử, và Nam tường ở trên đường xe lửa Thượng-hải — Nam kinh, cách Thượng hải mười lăm cây số về phía tây. Hồi 2 giờ 45 phút chiều, tổng lãnh sự Nhật có gởi tờ thông báo cho các quan Thủy quân, nói rằng: «Quân Nhật bản nay đã làm đạt tới mục đích là bảo toàn cho sinh mệnh cùng tài sản của người Nhật bản và bảo an cho tô-giới quốc tế, vậy có lẽ mọi sự hành động về quân sự sẽ ngừng».

Nhật còn buộc

Thượng hải 4 mars Rad, dép). — Các quan chức Nhật có gởi cho các quan chức Tàu một bức thơ (bức thơ ấy cũng có gởi cho lãnh sự các liệt cường có quyền lợi tại Thượng hải nữa) trả lời về những đều quyết nghị trong cuộc hội nghị trên chiếc chiến hạm «Kent» mà bên Trung hoa đã ưng thuận rồi. Đại ý bức thơ ấy như thế này:

1) Nếu như quân Tàu rút quân ra khỏi tô giới Quốc tế một khoảng phải chăng (?!) thì Nhật bằng lòng đình chiến trong một kỳ hạn.

2) Trong lúc đình chiến thì có một hội nghị tại Thượng hải, đại biểu Nhật Tàu và các nước có quyền lợi dự bàn tính. Hội nghị ấy sẽ định quân Nhật và Tàu phải rút khỏi tô giới quốc tế, một khoảng nhất định là bao nhiêu, và các điều kiện về việc khôi phục hòa bình tại Thượng hải, cùng cách bảo vệ sanh mạng và quyền lợi của người ngoại quốc tại tô giới quốc tế và nhượng địa pháp.

3) Quân Tàu phải rút ra trước, quân Nhật rút ra sau xa đóng tại: miền «Thượng hải — Ngô tùng» Đến khi nào, điều kiện bình thường trở lại y như trước thì quân Nhật lại sẽ rút ra khỏi Thượng hải — Ngô tùng ấy.

4.) Nếu hai bên mà có một bên nào không bằng lòng như thế thì bên kia tự do hành động.

Tàu phản đối

Thượng-hải, 4 mars (Rad. dép). — Tàu tuyên bố rằng mình bị trong hội-nghị trên chiếc chiến hạm «Kent», và chỉ rõ ra được với trong bức thơ ấy nói rằng điều kiện thứ nhứt của Nhật mà được y theo thì Nhật chịu đình chiến một kỳ hạn. Lại vạch rõ chỗ dã tâm của người Nhật trong đoạn nói về việc quân Nhật sẽ rút ra khỏi miền Thượng hải — Ngô-tùng.

Nói rằng: Quân Nhật có rút ra khỏi Thượng hải — Ngô tùng thì lại đóng tại miền giữa Thượng hải Thanh giang; lại nói «điều kiện bình thường» thì rồi cũng chỉ có một mình chính phủ Đông kinh xét lấy, biết khi nào là được bình thường. Như thế là không khác gì khi nào muốn rút thì rút. Dã tâm của Nhật là thế.

Thượng hải, 4 mars (Arip) — Các quan chức Tàu bác, không chịu nhận các điều kiện của Nhật tuyên bố ra đó. Hội-nghị «Bàn tròn» ở Thượng-hải xem ra cũng khó lòng có kết quả gì.

Vì thế nên xuýt nữa lại đánh nhau

Thượng-hải, 4 mars 4 (Arip). — Hôm nay, xuýt nữa, hai bên lại đánh nhau tại Huantu, về phía Tây-Nam Nan tường. Sáng hôm nay, quân Tàu có cho vài trăm cu-ly ra đào hầm hố để kháng cự. Cứ việc này, thì việc đình chiến nghe cũng phiêu lắm.

Quân Nhật vẫn còn kéo đến

Thượng-hải, 5 mars. — Theo tin người Tàu thì tuy đình chiến, nhưng Nhật vẫn còn chở binh đến Lưu-hà. Cũng theo tin người Tàu thì Nhật cũng có chở binh đến Pootung, chực đánh Hàng-châu.

Cuộc hội-nghị Thượng hải có thành không?

Ông Shigemitsu đại sứ Nhật, chiều hôm nay có tuyên bố rằng: «Hiện nay vẫn không thể nào biết được rằng đến bao giờ hội nghị Thượng-hải sẽ họp». Vì hiện nay tình hình còn rối loạn, tất cả các đại sứ ngoại quốc ở Thượng hải đều nghĩ như vậy.

Hai bên lại muốn đánh nhau

Thượng hải, 5 mars — Bộ tham mưu thập cửu lộ quân tuyên bố rằng vì quân Nhật cứ tiến hoài, nên lại sắp sửa động binh lần nữa. Thập cửu lộ quân đã đóng trước Hwang tu-katung-Taichong và Lưu hà, đối với phòng trận Nhật.

Nguyên soái Shirakawa, tổng chỉ huy quân Nhật ở Thượng-hải, tuyên bố rằng vì tình hình quân sự bắt buộc phải chiếm Hwangtu, cách Nanzuang 8 cây số, để bảo hộ cho Nanzang vì ở đấy cả trại quân của nguyên soái Uyeda, chỉ huy đội binh thứ 9 của Nhật-bản. Nguyên soái Shirakawa lại nói chắc rằng quân Tàu hôm qua đã bắn súng lên mấy chiếc máy bay Nhật khi đang bay đi trinh sát, và bắn vào cả đội quân kỵ mã Nhật nữa.

Có tin bên phe Trung-hoa báo rằng việc binh Nhật nay đã đến, ước tới 33.300 người.

Tại Quốc-tế liên-minh

Genève, 3 mars (Rad. dép.) — Buổi hội đồng công khai chiều hôm nay, đáng lẽ không gặp điều gì khó giải quyết mới phải, không ngờ, lại cũng không khỏi.

Hội đồng vừa mới nhóm thì đại biểu Tàu Nhan huệ Khánh đứng lên nói rằng cuộc thương thuyết đình chiến đã phải đình, và hai bên Tàu Nhật vẫn cứ chọi nhau, những điều đề nghị của Quốc Liên hôm 29 Février, nay không còn giá trị gì nữa. Ông lại tuyên bố rằng người Nhật buộc nhiều điều kiện mà chỉ có nước chiến thắng mới có thể buộc được, và Tàu không thể nhận. Ông yêu cầu: 1) Quân Nhật phải rút ra khỏi những miền mà quân Tàu tự ý bỏ đi, 2) Quân Nhật phải đóng hết tại Thượng hải.

Đại biểu Nhật là Matsudaira đứng lên cũng đọc một bức điện tín, nhưng bức điện tín này đánh khi 9 giờ mai, còn bức điện tín của đại biểu Tàu kia thì mới đánh khi 3 giờ chiều, thế là không ăn nhập vào đâu. Kế đó ông tuyên bố rằng ở Tàu vì nội loạn nên có hại cho quyền lợi quốc tế nên Nhật phải tìm cách bảo vệ. Ông kể lại nguyên do cuộc chiến đấu ở Thượng hải, và những nỗi cần kíp buộc phải ném bom vào Thượng hải và Nam kinh. Sau ông tuyên bố rằng: cuộc thương thuyết về việc đình chiến mà không có kết quả, là lỗi tại Tàu, vì Tàu xin hoãn lại đến thứ sáu. Ông kết luận: 1) Khi nào quyền lợi của Nhật cùng ngoại quốc được bảo vệ, thì Nhật sẵn lòng đình chiến ngay, 2) Nhật sẵn lòng dự vào Hội nghị Bàn tròn với các nước có quyền lợi ở Thượng hải đặng tìm cách bảo vệ những quyền lợi cho nhau, 3) Vấn đề Mãn châu không thể đem vào những điều đã nghị trong hội đồng này được.

Các đại biểu đối với những lời của đại biểu Nhật rất lãnh đạm lạt lẽo.

Sau đó, hội đồng chia ra tiểu hội đồng để xét những khoản đã định.

Genève, 5 mars. — Hội Quốc Liên đã biểu đồng tình bỏ thăm ưng chuẩn về việc yêu cầu hai Chánh phủ Trung Nhật lập tức dùng các phương pháp để bãi các cuộc xung đột, và việc yêu cầu các nước có quyền lợi ở những tô giới Thượng hải báo cho hội đồng biết các điều kiện thi hành những phương pháp ấy.

Đại biểu Tàu và Nhật, hai bên lại tỏ lời trình bày trái ngược nhau; cuộc cãi nhau đã có lúc rất kịch liệt. Nhan huệ Khánh, đại biểu Trung hoa, cho rằng quân Nhật vẫn đánh phá hàng trận tuyến Tàu.

Tả dằng, đại biểu Nhật cãi lại những lời ấy.

M. Paul Boncour bèn đưa cho hội đồng xem một bức điện văn nhận được của quân Pháp ở Thượng hải báo rằng các cuộc xung đột đã thấy bãi từ hôm 3 Mars hồi 14 giờ.

Sư John Simon cũng đưa ra một tờ thông báo của viên tổng chỉ huy các đội quân Anh ở Thượng hải, nói rằng chỉ còn nghe thấy mấy phát súng và mấy đám xung đột nhỏ ở một vài chỗ thôi. M. Hymans cho rằng đây không phải là lúc tranh luận về những tin tức trái ngược nhau. Vậy chỉ nên có một cuộc thảo luận chung mà thôi.

INJECTION PEYRARD D'ALGER

Thuốc thuộc hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 231 người

(Y theo lời phúc sát hương-y ở Alger)

BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD 44, Rue de Grenelle, PARIS và cùng các nhà thuốc có danh

Bá cáo việc riêng

Chúng tôi có thằng em thứ tư tên là LÊ-QUANG BÒNG, tên thường là TƯ, hai mươi chín tuổi, có chân Giáo-đường, hiện từ tháng chạp Tây năm ngoái, nó bỏ nhà đi không nói với chúng tôi. Nó thường lợi dụng chúng tôi để vay mượn tiền bạc nơi các người quen biết với chúng tôi. Vậy chúng tôi xin thưa trước với bà con anh em quen biết rằng chúng tôi không chịu trách nhiệm về các món bạc tiền tên BÒNG vay mượn và chúng tôi cũng không chịu trách nhiệm về các việc hành vi của tên BÒNG.

Nay kính cáo

Lê-Quang-Liên
Phán Sự Viện-Nông công bảo tàng ở Huế

Lê-Quang-Duật
Giáo học ở Đồng-Hới

Lê-Quang Truy
Trợ giáo ở Lệ-Thủy (Đồng-hới)

Thuốc cai nha phiến

Cảnh đã từng qua cái cảnh nghiền
Chừa chừa bùi bùi mấy mươi niên
Đèn khêu thí nghiệm công bao quản
Sách thuốc tinh tường đã cứu nghiền
Hoàn thuốc tài tình hay quá thánh
Người nghiền lúc uống sướng bằng tiên

Năm câu hỏi dưới thưa minh bạch
Nặng nhẹ đoán xong gửi thuốc liền
1· Nghiện ngày mấy bửa?
2· Mỗi bửa mấy phân, hay mấy đồng cân?
3· Xài ăn mấy lượt?
4· Có tảo nuối không?
5· Người khỏe hay yếu?

Nguyên sứ tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH
39 phố Cửa-tường
Namdinh (Tonkin)

YÊU NƯỚC
PHẢI YÊU NGHỀ

Thuốc là nghề rất quan hệ cho tính mạng loài người. Nghề thuốc nam ngày nay suy đồi quá, Nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** *hết lòng nghiên cứu để bảo tồn thuốc nam, hiện đã chế tạo đủ hết các thứ thuốc cao, đơn, hoàn, tán rất linh nghiệm, đã được bằng nhà nước cấp khen, xin các ngài đồng bang chiếu cố mua dùng thuốc* **NAM-THIÊN ĐƯỜNG**, *để chấn hưng cho nghề thuốc nam.*

Nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** *cần dùng nhiều người làm Đại-lý ở các tỉnh TRUNG-KỲ, NAM-KỲ, AI-LAO và CAO-MÊN, ngài nào sẵn lòng làm Đại lý, xin cứ viết thơ lấy trương trình và catalogue.*

Bản đường mới chế ra thứ dầu **Nam-Thiên-Quất-Thần** *là thứ dầu Nội hóa rất tốt rất quí, xưa nay chưa có thứ dầu nào tốt bằng, người Việt nam nên dùng dầu Nam Thiên, có bán tại các nhà Đại lý ở các tỉnh.*

NAM-THIÊN-ĐƯỜNG
46, rue Bac ninh à NAM-DINH

Magasin de Soieries
TÂN-LỢI
138 - 140, Bd Tổng - đốc - Phương
CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đồ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là lãnh, xuyến, trừu, cẩm nhung, cẩm-châu v. v... Hàng tuyệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rút và tiền nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture Idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits «Kim-Thới» của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mứt ngọt chocolats của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội bên N° 120 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN - LỢI
138-140, Bd Tổng-đốc-Phương — CHOLON

BAC-NINH
Bệnh quỷ đá có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, ... LẬU nhập CỐT nghĩa là khỏi rồi hễ trong người nhọc mệt thức đêm uống rượu thì sáng có mủ, hay trong thịt nó buồn như kiến, hãy cắt cái nhốt một cái, xem đã có mủ vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ăn vào trong xương, trong máu, hễ trở giời thì như vậy, bệnh này rất nguy hiểm và chuyền nhiễm, nếu để cho lên BÀ thì người ấy mọc bệnh đau GIÁ-CON (métrite) khí hư huyết bạch, băng huyết v. v. thì sinh đẻ rất hiếm, nếu đẻ con thì hay hỏng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, ngoài khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHANDINE cho nên trở giời hay sốt, đau đầu, đau mình, đau các đầu xương, chân tay mỏi mệt, các cái nọc này nó chuyền-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đẻ rồi, để ra bởi ra bọc, đẻ con thâm đỏi mọ, thiếu cái kia, là cho là đồ quấy ngộ, vì cái nọc này nó chuyền-nhiễm sang tự lúc thọ thai, nếu mắc bệnh không tìm được thứ thuốc thần hiệu này thì các nọc ấy nó chuyền nhiễm sang mấy mươi đời, như cha sang đến cháu chắt, v. v. vì thế nhiều người thế không có bệnh mà xem máu thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh NỞ LOÉT (Chancre-mou) bệnh này nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng này nó cũng ăn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh này cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh này dù nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ẤP, số nhà 67 phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin) thế nào cũng phải mau khỏi, và rút hết nọc, người có bệnh uống thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lên BÀ có thai uống cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU, 1p00, TIM-LA 2p00, thuốc CHANCRE-MOU cả uống và bôi 2p00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue de Gia-long à PHAN-THIẾT, PHÚC HÀ 57 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bài) à HANOI, HỒ-VĂN-CHIỂU chez Vĩnh xuân hiệu commerçant cửa Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thành-Tụ Hàng-phố Công-Sơ à Longxuyên, Annam dược-phòng, chủ-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bắc-liêu «Cochinchine» nếu ngài muốn mua thì gửi cho một ít tiền trước còn bản hiệu gửi nhận hóa giao ngân rồi [illegible] xin viết thơ về bản-hiệu.

Cô-tinh Bổ-Thận hoàn

Bệnh khí hư như khí loang khí lạnh, thường sanh ra chứng Mộng-tinh, *(đêm ngủ thấy đi lại với đàn bà mà tinh khí xuất ra)*
Di-tinh, *(Vì nhọc mệt quá đêm ngủ mê man, bải hoải trong thân thể, mà tinh khí tự nhiên xuất ra dầm dề không biết)*
Hoạt-tinh, *(đi lại với đàn bà tinh khí chóng xuất, hoặc vừa lại với đàn bà là đã xuất ngay)*

Thuốc này bán buôn bán lẻ hoặc muốn làm đại-lý hỏi tại hiệu

SINH-HUY
N° 44 Rue Maréchal Foch à VINH

CÓ THỢ CHUYÊN-MÔN LÀM KHĂN XẾP

Khăn nhiễu tây tốt đặc biệt, toàn tơ cát nơi, không phai mùi, mọi cái	3$50
Khăn nhiễu tây thứ tốt	2.60
Khăn nhiễu tây thứ vừa	2.00
Khăn lượt tây thứ tốt	2.50
Khăn lượt tây thứ vừa	1.80
Khăn lượt ta thứ tốt	2.40
Khăn lượt ta thứ vừa	1.70

MUA BUÔN TRỪ HOA-HỒNG 20%

Các thứ khăn làm theo kiểu Bắc, kiểu Vinh, kiểu Huế, tùy theo ý quý khách. Hàng gởi theo cách lãnh hóa giao-ngân. Cước phí về phần quý khách trả. Không vừa ý xin gởi về đổi.

Hàng rét mới về thêm đồ Pull'Over cùng mũ feutre, và mũ Simili-Velour

Đó là do tinh khí bạt cơ, thận thủy suy bại. Chứng này khi mới bị thường hay mỏi vai, đau lưng, nhức đầu, ít ăn, đêm ngủ không yên giấc hay giựt mình, hay khiếp sợ, đi đứng bần thần, sinh ra lười biếng. Nếu biết thuốc mà trị ngay thì đỡ tốn tiền mà bịnh lại chóng khỏi; nếu để lâu không chữa, để dần nơi sinh ra chứng mộng tinh, di tinh, hoạt tinh như đã kể trên rồi thì rất có hại đến đường sinh dục, con cái hiếm muộn cũng vì đó mà ra.

Xét bệnh này phần nhiều người mắc lắm trong khoảng 18 tuổi đến 60 tuổi ít người tránh khỏi được.

Thời buổi cạnh tranh, yếu thua mạnh được mọi người đều phải lo riêng phận sự, mới mong có sống còn, vì vậy mà kẻ làm việc bằng tinh thần thì lao tâm quá độ, lo nghĩ thái quá mà sinh ra; kẻ lao động thì lao lực suốt ngày, làm việc quá sức khỏe của mình mà sinh ra; có kẻ vì sắc dục vô tiết, rượu chè thức đêm mà sinh ra; cũng có kẻ chơi bời quá độ, mắc phải bệnh lậu và giang mai sau khi khỏi rồi không có thuốc ngăn ngừa, nên bệnh khí hư thận suy cũng do đó mà sinh ra. Muốn cho bệnh ấy chẳng phát ra, hoặc đã phát ra mà muốn trị cho khỏi thì phải lập tức dùng 6 lọ CỐ-TINH BỔ-THẬN giá 5$00 là chóng khỏi. Hằng ngày dùng luôn thì bệnh không bao giờ tái phát mà lại còn bồi sức lực bổ tinh thần. Thiệt là một món thuốc đã quang tự duyên niên rất là bổ ích cho đời.

Sách thuốc Việt-Nam

Do nhà nghiên cứu khoa thuốc Việt nam xuất bản, nó rõ căn nguyên các bệnh, phép xem mạch, phép trị bệnh, bằng thuốc ta, làm toàn bằng chữ Quốc ngữ, dễ hiểu, dễ thuộc.

Về phần «TÍNH CÁC VỊ THUỐC», nói rõ cách phân biệt thiệt, giả, tốt, xấu, hình, chất, khí, vị, phép bào chế, rất kỹ càng.

Một bộ 6 quyển và «tính các vị thuốc» 3 quyển, mỗi quyển 0$30, cước mỗi quyển 0$13

Ngài nào mua cả chín quyển, gởi tiền ngay một lúc, tính giá 3$30 cả cước. Mua sách xin giả tiền trước.

Đã ra đến quyển thứ tư

Thơ và mandat gửi cho M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG
123 phố Khách, NAM-ĐỊNH

KINH-TẾ KHỦNG-HOẢNG

Thưa các Ngài,

Ít lâu nay bị làn sóng kinh tế khủng hoảng, nên bản hiệu định hạ giá từ 12% theo như giá trong cuốn Catalogue 1932 của bản hiệu. Như vậy là chỉ hướng bản hiệu buôn bán theo thời, cốt sao cho qua (Đời khó khăn), mà mong cho công nghệ vững bền, ấy giám mong các ngài yêu công nghệ An-Thành, mà duy trì cho công nghệ An-Thành được qua (Đời khó khăn). Được thế chắc lòng nhớ ơn của An-Thành không phải là không nhớ vậy.

Thưa các Ngài,

Hồi năm ngoái bản hiệu có chế ra thứ giày vải trắng đế bằng Crêpe Anglaise bán 2p50 1 đôi, mà nay chỉ bán có 2p00. Mua buôn tính giá đặc biệt. Có Catalogue 1933 biếu.

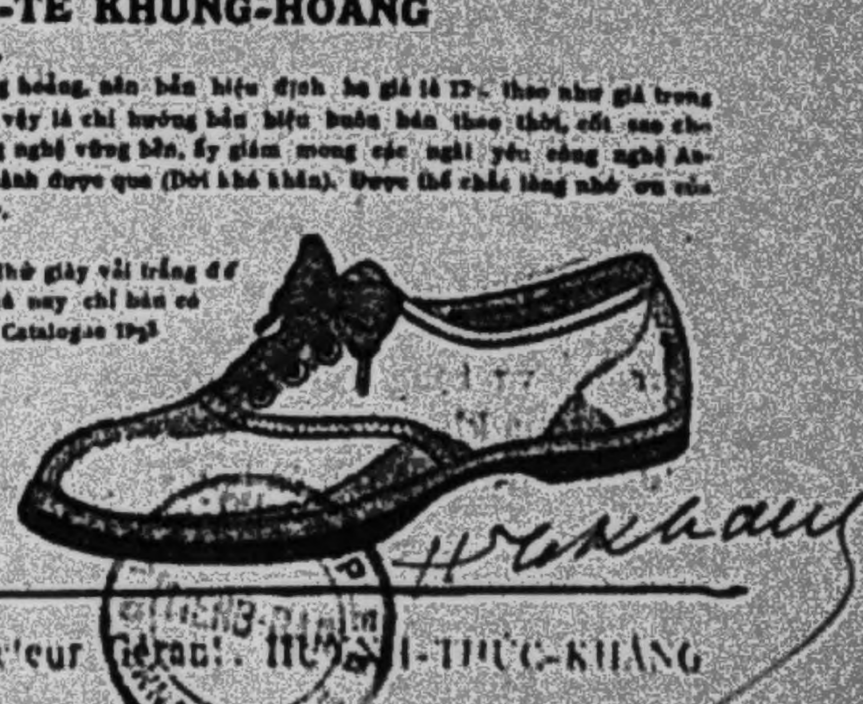

An-Thành
37 — Phố Hàng Đào — 37
HANOI

https://tieulun.hopto.org